

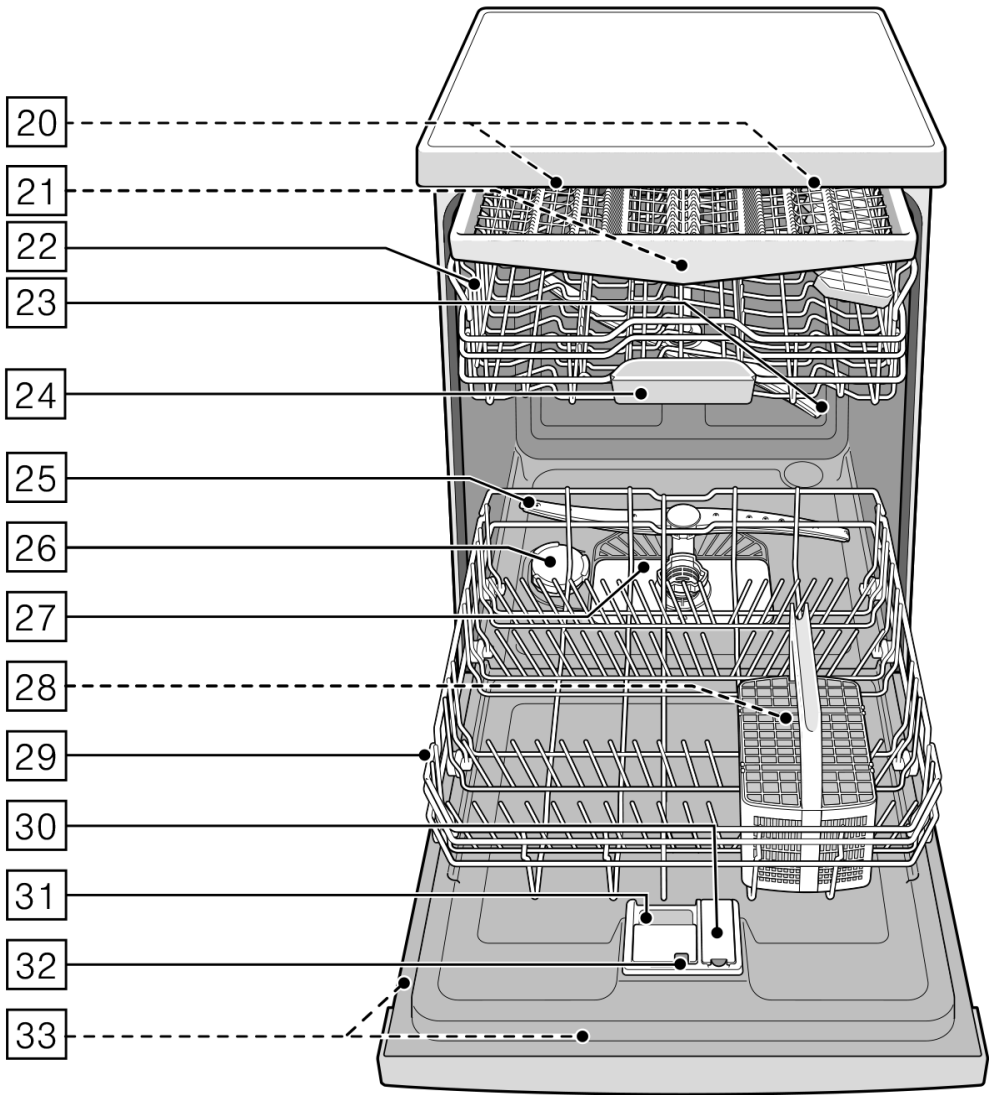
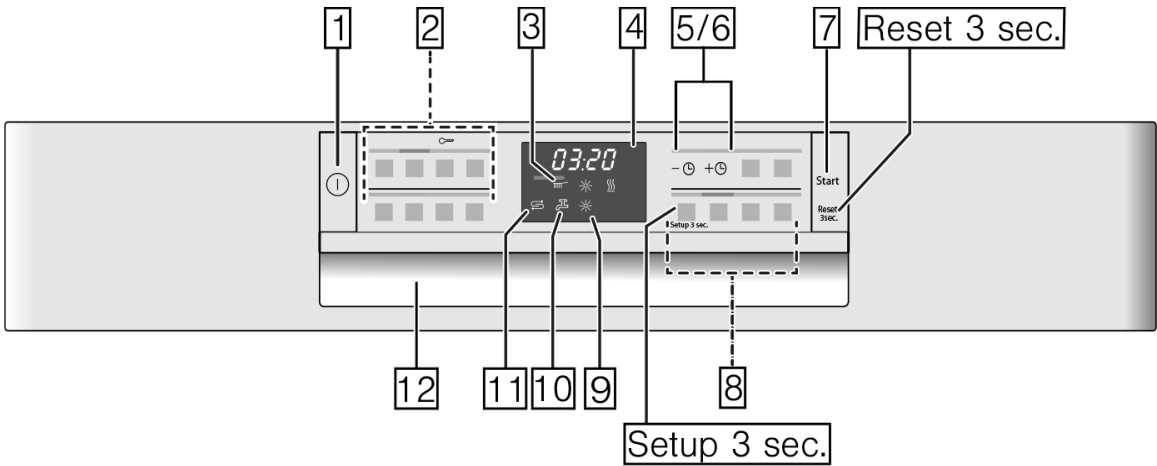


Dishwasher
SM...
SB...



[VN] HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT BOSCH SMI68MS07E SMS68TI02E
SMI68IS00E

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE



BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

	Diệt khuẩn (HygienePlus)*	28		Thay đổi chương trình	33
	Rửa chuyên sâu*	28		VỀ SINH VÀ BẢO DƯỠNG	33
	Sấy khô tăng cường*	29		Kiểm tra tổng thể tình trạng máy	33
	Sáng bóng và sấy khô*	29		Chăm sóc thiết bị (Machine Care)* 	34
	Tiết kiệm năng lượng*	29		Muối đặc biệt và nước trợ xả.	34
	VẬN HÀNH THIẾT BỊ	29		Bộ lọc	34
	Số liệu chương trình.....	29		Các cánh tay phun	35
	Cách thay đổi cài đặt:.....	29		CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH XỬ LÝ 36	
	Cảm biến Aqua sensor*	29		Bơm nước thải	36
	Thay đổi cài đặt cảm biến nước:.....	30		Bảng lỗi	37
	Chức năng khô tăng cường (ExtraDry).....	30		DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG.....	45
	Tự động tắt nguồn (Tắt tự động sau khi kết thúc chương trình)	30		LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI.....	45
	EmotionLight (Đèn chiếu sáng khoang rửa)*	30		Nội dung	45
	Thay đổi chương trình bắt đầu	31		Hướng dẫn an toàn.....	46
	Âm lượng âm thanh*	31		Giao hàng.....	46
	Nút bấm âm lượng.....	31		Thông số kỹ thuật	46
	Eco drying.....	31		Cài đặt.....	46
	Bật thiết bị lên.....	31		Kết nối ống thoát nước.....	46
	Giữ nguyên màn hình hiển thị thời gian chạy.....	32		Kết nối với ống dẫn nước	46
	Lựa chọn thời gian	32		Kết nối nước nóng *	47
	Kết thúc chương trình.....	32		Kết nối điện.....	47
	Tắt thiết bị.....	32		Vắt bỏ thiết bị	48
	Ngắt chương trình.....	33		Vận chuyển	48
	Hủy bỏ chương trình rửa (Reset)	33		Bảo vệ thiết bị khỏi tình trạng ẩm ướt	48



MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

- Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng ở nhà và cho các hộ gia đình.
- Sản phẩm được thiết kế sử dụng cho hộ gia đình và với mục đích là chỉ rửa các loại chén đĩa, đồ dùng nhà bếp thông thường.
- Sản phẩm này được thiết kế cho sử dụng tại nơi có độ cao tối đa 2500 mét so với mực nước biển.



HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Sản phẩm có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên; những người bị suy giảm thể chất chức năng tâm sinh lý, trí tuệ; người thiếu kinh nghiệm và sự hiểu biết về sản phẩm trừ khi

họ được giám sát và hướng dẫn bởi một người biết cách sử dụng sản phẩm an toàn và hiểu được các nguy hiểm có liên quan.

Không cho trẻ em chơi với sản phẩm này. Việc làm sạch và bảo dưỡng không được giao phó cho trẻ em trừ khi bé đã hơn 8 tuổi và được sử dụng dưới sự giám sát.

Giữ trẻ em dưới 8 tuổi tránh xa khỏi thiết bị và cáp kết nối.

Trước khi bật thiết bị

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nó chứa các thông tin quan trọng về cách làm thế nào để cài đặt, sử dụng và bảo trì thiết bị.

Giữ lại các hướng dẫn và cài đặt ban đầu. Nếu thiết bị được chuyển giao đến người khác nên giao cả hướng dẫn sử dụng đi kèm.

Bạn có thể tải Hướng dẫn sử dụng từ trang web miễn phí của chúng tôi. Địa chỉ internet có liên quan có thể tìm thấy ở trang cuối của quyền Hướng dẫn sử dụng này.

Vận chuyển

1. Cần kiểm tra sản phẩm sau khi mở hộp. Nếu có bất kỳ thiết bị nào bị hư hại do quá trình vận chuyển, vui lòng không lắp đặt mà hãy liên lạc với dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật của chúng tôi.
2. Hãy loại bỏ bao bì đóng gói theo cách thân thiện với môi trường.
3. Không để trẻ em sử dụng các vật dụng dùng để đóng gói sản phẩm như đồ chơi vì chúng có thể gây ngạt thở

Cài đặt

- Sau khi lắp đặt phải đảm bảo mặt sau của sản phẩm không dễ tiếp xúc với người sử dụng (bảo vệ chống tiếp xúc với bề mặt nóng)
- Sản phẩm phải được lắp đặt theo tài liệu hướng dẫn lắp đặt kèm theo.
- Ngắt nguồn điện trước khi lắp đặt sản phẩm.
- Đảm bảo rằng hệ thống cung cấp nước đã được lắp đặt đúng.
- Nguồn điện kết nối phải tương ứng với các thông số kỹ thuật trên máy rửa bát [35].
- Nếu dây nguồn bị hỏng thì phải sử dụng dây nguồn riêng để thay thế. Để đảm bảo tính an toàn khi sử dụng, chỉ mua dây nguồn chính hãng từ bộ phận dịch vụ bán hàng của chúng tôi.
- Nếu muốn lắp máy rửa bát trên một vật cao, vật đó phải được bảo vệ đúng cách.

- Khi muốn lắp đặt sản phẩm ở trên hoặc dưới các đồ dùng gia đình khác, phải làm theo đúng hướng dẫn lắp đặt cho từng loại thiết bị cụ thể để đảm bảo tính an toàn chung.
- Làm theo hướng dẫn cài đặt cho máy rửa bát để đảm bảo rằng tất cả các thiết bị được vận hành một cách an toàn.
- Trong trường hợp không có thông tin hoặc hướng dẫn lắp đặt kèm theo, hãy liên lạc với nhà sản xuất các sản phẩm này để biết có thể lắp đặt sản phẩm ở trên hay dưới chúng không.
- Nếu không có bất kỳ thông tin nào khác từ nhà sản xuất thì không được lắp đặt sản phẩm ở trên hoặc dưới các thiết bị nhà bếp khác.
- Nếu bạn đặt một lò vi sóng trên máy rửa bát thì lò vi sóng có thể sẽ bị phá hỏng.
- Để sản phẩm đứng độc lập hoặc lắp dưới kệ bếp để đảm bảo máy vận hành ổn định.
- Không đặt sản phẩm gần các nguồn nhiệt như bộ tản nhiệt, bồn chứa nhiệt, bếp nấu hay các thiết bị sinh nhiệt khác. Không đặt sản phẩm bên dưới một bếp nấu.
- Xin lưu ý rằng các vật liệu cách điện của dây nguồn máy rửa bát có thể bị tan chảy khi tiếp xúc với nguồn nhiệt (ví dụ sưởi ấm / cài đặt nước nóng) hoặc các bộ phận thiết bị nóng. Hãy chắc chắn rằng dây nguồn của máy rửa chén không bao giờ tiếp xúc với nguồn nhiệt hoặc các bộ phận thiết bị nóng.
- Sau khi lắp đặt thiết bị, cần phải đảm bảo phích cắm phải dễ dàng chạm tới.
- Đối với một số dòng sản phẩm: Thân bằng nhựa của đường ống kết nối nước có một van điện, những dây cáp kết nối điện ở trong ống dây dẫn. Không được cắt dọc đường ống này, cũng không được nhận chìm thân bằng nhựa trong nước.

Sử dụng hàng ngày

Đọc thông tin và thực hiện hướng dẫn an toàn theo đúng chỉ dẫn được ghi trên bao bì sản phẩm. Đảm bảo rằng sử dụng hướng dẫn an toàn đúng cách, thậm chí khi đang sử dụng sản phẩm thông qua phần mềm Home Connect, lúc mà không đang ở nhà. Theo dõi hướng dẫn sử dụng trên phần mềm.

Khóa trẻ em (khóa cửa thiết bị)*

Khóa trẻ em (khóa cửa thiết bị) bảo vệ trẻ em khỏi những mối nguy hiểm tiềm ẩn mà máy rửa chén gây ra.

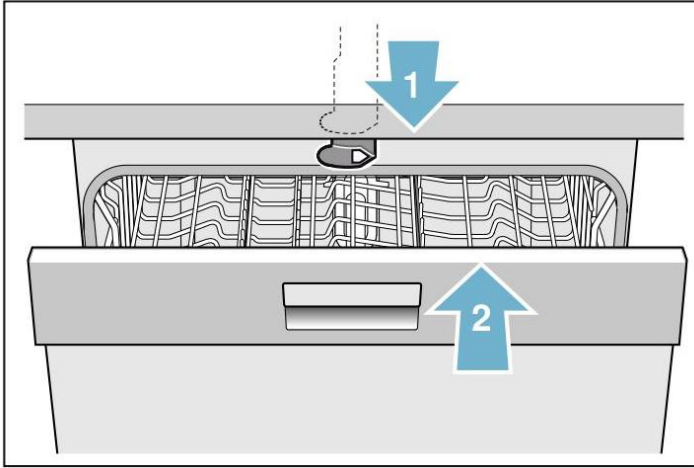
Cảnh báo – Nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể bị nhốt trong máy rửa bát và ngạt thở. Hãy luôn đóng cửa khi rời khỏi máy rửa chén.

Kích hoạt Khóa trẻ em (khóa cửa thiết bị) như sau:

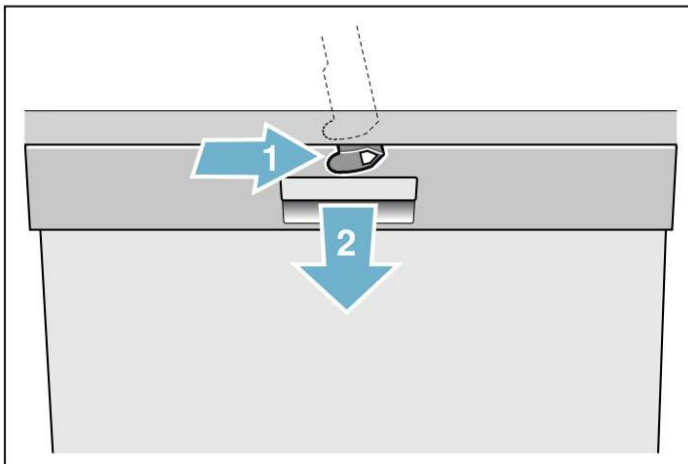
1. Kéo chốt khóa trẻ em về hướng bạn đứng (1).
2. Đóng cửa thiết bị (2).

Khóa trẻ em đã được kích hoạt.



Mở cửa đã kích hoạt khóa trẻ em (khóa cửa thiết bị) như sau:

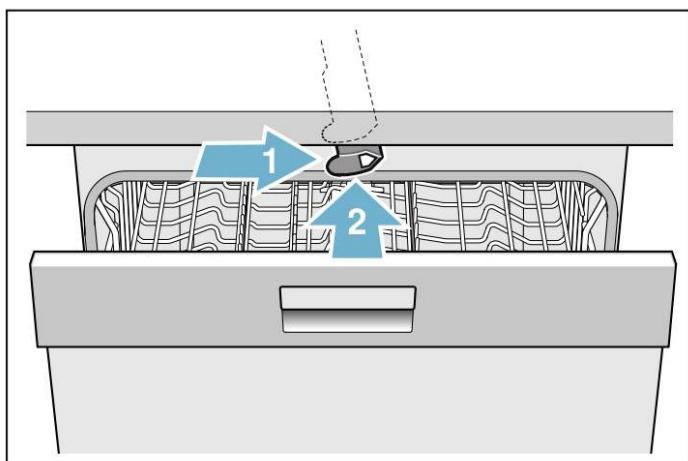
1. Gạt chốt khóa trẻ em sang bên phải (1).
2. Mở cửa (2).



Tắt chức năng khóa trẻ em (khóa cửa thiết bị) như sau:

1. Gạt chốt khóa trẻ em sang bên phải (1).
2. Ấn chốt khóa trẻ em ngược trở lại (2).

Chức năng khóa trẻ em đã tắt.



* Tùy thuộc vào tính năng máy rửa chén của bạn.

Khóa trẻ em (khóa phím)

Bạn có thể ngăn không cho máy rửa chén của bạn bị tắt đột ngột (ví dụ như khi trẻ bấm các nút).

Dưới đây là cách kích hoạt khóa nút:

1. Khởi động chương trình mong muốn
2. Nhấn và giữ phím  khoảng 4 giây. Bạn sẽ nhìn thấy  trên màn hình hiển thị.

Chức năng khóa phím đã được kích hoạt

Nếu có bất kỳ phím nào bị nhấn khi chương trình đang chạy,  sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị. Không thể hủy chương trình (Đặt lại).

Để **hủy kích hoạt** khóa phím, nhấn và giữ phím  trong khoảng 4 giây cho đến khi  biến mất khỏi màn hình hiển thị.

Khóa phím được tự động hủy sau khi kết thúc chương trình. Trong trường hợp mất điện, khóa phím sẽ được duy trì. Bạn cần phải kích hoạt khóa phím ở đầu mỗi chương trình.

Thiệt hại

- Chỉ nhân viên kỹ thuật mới được sửa chữa và tháo lắp máy. Để làm điều này, ngắt kết nối nguồn điện với sản phẩm. Kéo phích cắm điện hoặc tắt cầu chì. Tắt vòi nước.
- Nếu sản phẩm bị hư hỏng, đặc biệt là bảng điều khiển bị nứt, xuất hiện lỗ hay các nút bấm bị hỏng hoặc chức năng cửa bị suy giảm, vui lòng không sử dụng sản phẩm mà hãy rút dây cắm nguồn hoặc tắt cầu dao và gọi tới bộ phận dịch vụ bán hàng của chúng tôi.

Xử lý

1. Làm cho các thiết bị không cần thiết không sử dụng được để ngăn chặn tai nạn sau đó.
2. Vứt bỏ các thiết bị theo cách thân thiện với môi trường.

⚠ Cảnh báo – Rủi ro chấn thương!

- Để ngăn ngừa thương tích, ví dụ do vấp ngã, chỉ mở máy rửa bát trong thời gian ngắn để cho bát đĩa vào và cho bát đĩa ra.

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

- Đặt dao, kéo và các đồ dùng sắc nhọn ở gần rửa dao kếp theo phương nằm ngang.
- Không dựa hoặc ngồi trên cánh cửa mở.
- Với máy đứng độc lập, luôn đảm bảo các rò rỉ rửa không bị quá tải.
- Nếu sản phẩm gồm nhiều khoang và một bên bảng điều khiển có thể truy cập thì khu vực bản lề của phải được che lại để đảm bảo tính an toàn.

Cảnh báo – Rủi ro nổ!

Không được cho thêm bất kỳ dung môi nào vào trong buồng rửa.

Cảnh báo – Rủi ro hồng!

Mở cửa cẩn trọng khi sản phẩm đang hoạt động vì nguy cơ nước nóng có thể làm văng nước ra bên ngoài máy gây bỏng

Cảnh báo – Rủi ro cho trẻ em!

- Sử dụng khóa an toàn trẻ em nếu có.
- Không được để trẻ em chơi đùa hay sử dụng sản phẩm này.
- Để các chất tẩy rửa và nước trợ xả tránh xa tầm tay trẻ em. Vì các hóa chất này có thể gây bỏng miệng, cổ họng, mắt hoặc ngạt thở.
- Không để trẻ em lại gần khi cửa máy đang mở. Vì nước trong máy không uống được và có thể bao gồm một lượng nhỏ chất tẩy rửa tồn dư.
- Không để trẻ em thò tay vào trong máy đặt biệt là bộ phận số [24] vì ngón tay có thể sẽ bị kẹp ở đó.
- Nếu thiết bị được lắp đặt ngang tầm mắt, chú ý khi mở và đóng cửa phải chú ý trẻ em để chúng không bị kẹp hay bị kẹt ở giữa khe cửa máy giặt và cửa tủ bếp.
- Trẻ em có thể bị khóa trong máy và bị nghẹt thở hoặc gặp các nguy hiểm khác. Trong trường hợp này hãy rút dây nguồn, phá cửa dù sau đó cửa sẽ không đóng lại được nữa.



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Bao bì và sản phẩm mới hay cũ đều chứa các nguyên vật liệu có thể tái chế sử dụng.

Hãy phân loại các từng bộ phận không còn sử dụng nữa trước khi vứt bỏ.

Vui lòng liên hệ đại lý và cơ quan địa phương để hiểu rõ các cách thức xử lý rác thải hiện hành.

Bao bì

Tất cả các chi tiết nhựa của thiết bị đều có ghi rõ ký hiệu theo tiêu chuẩn quốc tế (ví dụ PS Polystyrene). Do đó, nên phân loại những chi tiết này ngay khi tháo bao bì thiết bị. Hãy tuân thủ các chỉ dẫn an toàn ở phần "Vận chuyển".

Sản phẩm cũ

Hãy tuân thủ các chỉ dẫn an toàn ở phần "Vứt bỏ sản phẩm cũ"



Sản phẩm này đã được đăng ký và phù hợp với tiêu chuẩn châu Âu 2012/19/EU về rác thải sản phẩm Điện và Điện tử (WEEE). Tiêu chuẩn này quy định khuôn khổ cho toàn châu Âu về việc tái sử dụng các phế phẩm.



LÀM QUEN VỚI THIẾT BỊ CỦA BẠN

Những sơ đồ về bảng điều khiển và các thành phần bên trong của thiết bị được giữ trong phong bì ở phía trước máy. Từng vị trí đều được chú thích rõ ràng.

Bảng điều khiển

1	Công tắc nguồn ON/OFF
2	Phím lựa chọn chương trình **
3	Hiển thị chương trình
4	Cửa sổ hiển thị
5	Phím chọn
6	Phím lập trình thời gian
7	Phím START (bắt đầu)
8	Chương trình bổ sung (Lựa chọn mở rộng) **
9	Chỉ báo nạp nước trợ xả
10	Chỉ báo “kiểm tra nguồn nước”
11	Chỉ báo muối trợ rửa
12	Mở cửa

*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

**Số ký hiệu tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

Các thành phần bên trong thiết bị

20	Đèn nội thất*
21	Ngăn để dao kéo*
22	Giỏ đựng bát đĩa phía trên
23	Cánh tay phun phía trên
24	Khay chứa chất tẩy rửa dạng viên
25	Cánh tay phun phía dưới
26	Khoang chứa muối đặc biệt
27	Bộ lọc
28	Giỏ đựng dao kéo*
29	Rổ đựng bát đĩa phía dưới
30	Khoang chứa chất trợ xả
31	Khoang chứa chất tẩy rửa dạng bột
32	Chốt ngăn chứa chất tẩy rửa
33	Bảng thông số kỹ thuật

*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

Tổng quan về bảng chọn chương trình

Máy rửa bát được thiết lập sẵn cho sự thuận tiện của bạn

Những cài đặt này được tìm thấy ở những phần riêng biệt. Bạn có thể thay đổi cài đặt gốc.

Thay đổi cài đặt:

1. Bật công tắc ON/OFF .
2. Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây.
Trên màn hình hiển thị bạn sẽ nhìn thấy **H:0...** và **set**
3. Nhấn phím **setup 3 sec.** để truy cập các cài đặt riêng.
4. Điều chỉnh cài đặt bằng cách sử dụng + và -
5. Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây

Các cài đặt vừa chọn đã được lưu trong máy rửa bát của bạn.

Lời khuyên: Nếu bạn muốn thay đổi nhiều cài đặt, thì hãy thực hiện tất cả các thay đổi rồi sau đó mới nhấn giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây. Như vậy, tất cả các cài đặt sẽ được lưu vào máy rửa bát của bạn.

Cài đặt	Cài đặt gốc	Mô tả
<i>H</i> Water hardness <i>H:00-H:07</i>	<i>H:04</i>	Cài đặt độ cứng của nước, khi sử dụng Multitabs (chất tẩy rửa tổng hợp), lựa chọn mức cài đặt thấp nhất.
<i>r</i> Rinse aid <i>r:00-r:06</i>	<i>r:05</i>	Lượng nước trợ xả ảnh hưởng đến mức độ khô. Khi sử dụng Multitabs (chất tẩy rửa tổng hợp), chọn thiết lập 0.
<i>SE</i> Sensor setting <i>SE:00-SE:02</i>	<i>SE:00</i>	Điều chỉnh cảm biến độ bẩn của nước để đạt hiệu quả tối ưu.
<i>d</i> ExtraDry <i>d:00-d:01</i>	<i>d:00 / Off</i>	Cải thiện chức năng sấy khô cho bát đĩa thủy tinh và nhựa
<i>R</i> Hot water * <i>R:00-R:01</i>	<i>R:00 / Off</i>	Kết nối nước nóng (40-60°C) hoặc nước lạnh (<40°C)
<i>P</i> Auto Power Off <i>P:00-P:02</i>	<i>P:01</i>	Máy rửa bát tự tắt sau mỗi lần rửa
<i>E</i> EmotionLight * <i>E:00-E:01</i>	<i>E:01 / On</i>	Đèn khoang rửa

Cài đặt	Cài đặt gốc	Mô tả
<i>SP</i> Start up programme <i>SP:00 - SP:01</i>	<i>SP:01</i> / Eco 50°	Khi bật, chương trình lựa chọn cuối cùng sẽ xuất hiện.
<i>SL</i> Tone volume * <i>SL:00 - SL:03</i>	<i>SL:02</i>	Âm lượng của tín hiệu ở cuối chương trình.
<i>BL</i> Button volume * <i>BL:00 - BL:03</i>	<i>BL:02</i>	Âm lượng khi sử dụng các phím.
<i>o</i> Eco drying <i>o:00 - o:01</i>	<i>o:01</i> / On	Khi kết thúc quy trình Eco của máy rửa bát tự động mở

*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

Chức năng sấy khô Eco

Máy rửa bát của bạn có chức năng sấy khô Eco. Nếu bạn chọn chương trình Eco 50° cửa động mở sau khi chương trình kết thúc. Bạn có thể bật hoặc tắt chương trình sấy khô Eco (“*Vận hành thiết bị trang 30*”).



HỆ THỐNG LÀM MỀM NƯỚC / MUỐI ĐẶC BIỆT

Để cho kết quả rửa tốt rất, cần sử dụng nước mềm. Đó là loại nước chứa thành phần khoáng thấp, nếu không sẽ tạo ra vôi trắng bám trên vật dụng và các ngăn chứa bên trong thiết bị.

Nước máy ở mức trên 7°PH (1,2 mmol/l) phải được làm mềm. Nước được làm mềm với muối đặc biệt (muối tái sinh) trong hệ thống làm mềm nước của máy rửa bát. Chế độ cài đặt và lượng muối cần thiết sẽ tùy thuộc vào độ cứng của nước máy (xem bảng độ cứng của nước).

Bảng độ cứng của nước

Water hardness value °Clarke	Hardness range	mmol/l	Set value on the machine
0-8	soft	0-1.1	H:00
9-10	soft	1.2-1.4	H:01
11-12	medium	1.5-1.8	H:02
13-15	medium	1.9-2.1	H:03
16-20	medium	2.2-2.9	H:04
21-26	hard	3.0-3.7	H:05
27-38	hard	3.8-5.4	H:06
39-62	hard	5.5-8.9	H:07

Điều chỉnh giá trị hệ thống làm mềm nước

Có thể cài đặt lượng muối thêm vào từ H:00 đến H:07. Không cần thiết thêm muối nếu giá trị cài đặt là H:00.

Thiết lập hệ thống làm mềm như sau:

- Hỏi công ty cấp nước tại địa phương của bạn để biết độ cứng của nước.
- Có thể xem giá trị được cài đặt ở bảng giá trị độ cứng của nước.
- Bật công tắc ON/OFF ☐ 1.
- Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây.
Trên màn hình hiển thị ☐ 4 bạn sẽ nhìn thấy giá trị cài đặt mặc định của nhà máy H:04 và **set**
- Điều chỉnh cài đặt bằng cách sử dụng + và - ☐ 5
- Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây
Các cài đặt vừa chọn đã được lưu trong máy rửa bát của bạn.

Sử dụng muối đặc biệt

Ngay sau khi chỉ số thêm muối ☐ 11 báo đèn trên bảng điều khiển muối cần được bổ sung ngay. Luôn đổ muối vào thiết bị ngay trước khi khởi động thiết bị để lượng muối bị tràn ra ngoài được rửa sạch ngay và tránh ăn mòn buồng súc rửa.

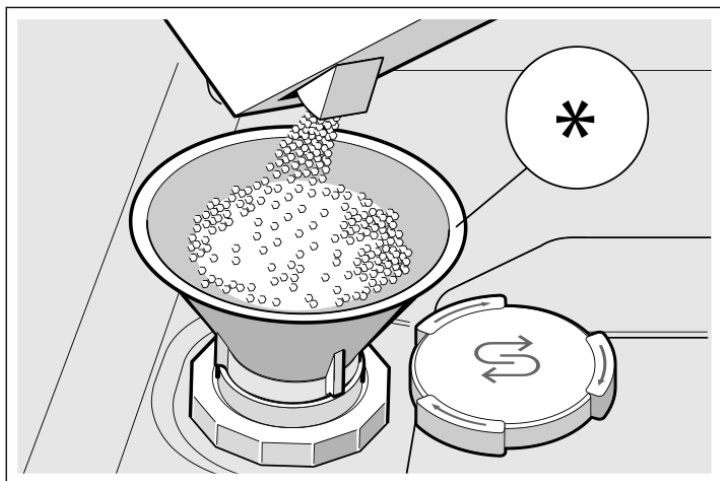
Chú ý!

Tuyệt đối không được đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa muối để tránh làm hỏng hệ thống làm mềm nước.

Nạp muối như sau:

1. Tháo nắp ngăn chứa muối **26**.
2. Đổ nước vào buồng rửa (điều này chỉ cần thiết khi thiết bị hoạt động lần đầu tiên).
3. Sau đó đổ muối như minh họa (**không dùng muối ăn hoặc muối hạt**).

Nước rửa sẽ được xả ra ngoài.



*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

Sử dụng chất tẩy rửa có thành phần muối

Nếu sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp có chứa thành phần muối, thường thì muối có thể không cần phải sử dụng đối với nước rửa có độ cứng lên đến 21° dH (37° fH, 26° Clarke, 3.7 mmol/l). Nếu độ cứng nước trên 21° dH, phải dùng muối đặc biệt.

Tắt chỉ báo hết muối / hệ thống làm mềm nước

Nếu chỉ báo thêm muối **11** làm phiền bạn (nếu như bạn đã sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp có thành phần muối), bạn có thể tắt chỉ báo nạp muối đi.

Thực hiện theo chỉ dẫn về "Điều chỉnh giá trị hệ thống làm mềm nước" và cài đặt giá trị về mức **H:00**. Hệ thống làm mềm nước và chỉ báo hết muối đã được tắt.

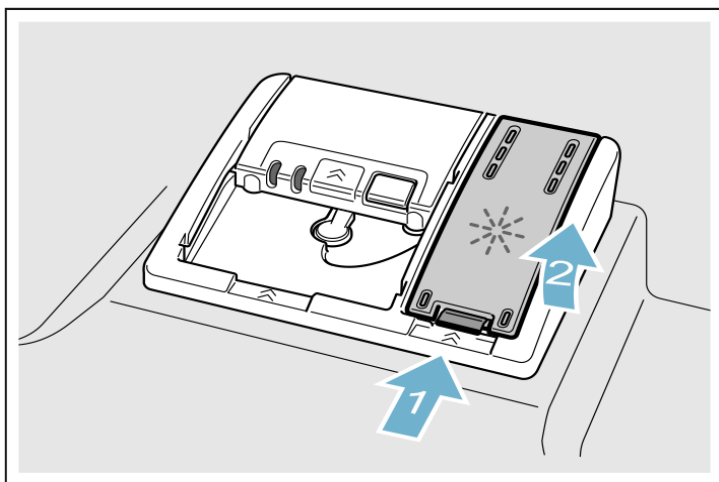


NƯỚC TRỢ XẢ

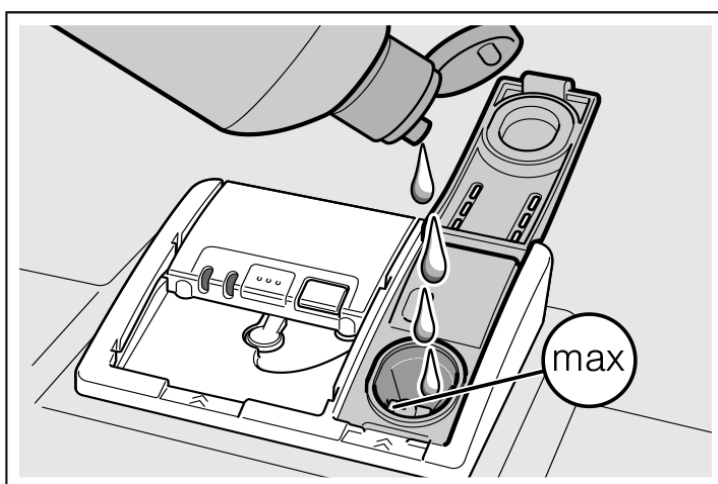
Nước trợ xả là cần thiết để không còn lại vết trên vật dụng hoặc đồ thủy tinh luôn sạch bóng. Chỉ sử dụng nước trợ xả cho thiết bị rửa chén đĩa dùng trong gia đình. Khi chỉ báo thêm nước trợ xả **9** sáng lên trên màn hình hiển thị thì cần đổ đầy nước trợ xả càng sớm càng tốt. Tuy nhiên, nó vẫn còn dùng được 1-2 lần rửa nữa. Nước trợ xả cần được đổ đầy.

Nạp nước trợ xả như sau:

1. Mở ngăn nước trợ xả **30**, ấn cái gạt trên nắp đáy ngăn (1) và nhấc (2) lên.



2. Thêm nước trợ xả vào ngăn chứa đến vạch mức cao nhất (max).



3. Đậy nắp.
Nghe tiếng “click” là đã đóng khít.
4. Lau sạch nước trợ xả tràn ra trong khi đổ bằng vải thấm nước.
Tránh sự hình thành bột dư trong lần rửa kế tiếp.

Cài đặt lượng nước trợ xả

Bạn có thể cài đặt giá trị lượng nước trợ xả trong khoảng giữa **r:00** và **r:06**. Giá trị cài đặt trong khoảng **r:05** sẽ cho kết quả rửa là hiệu quả nhất, **r:05** cũng là giá trị cài đặt mặc định của nhà máy. Không cần thay đổi giá trị cài đặt nước trợ xả nếu không để lại vệt hoặc đọng nước trên đồ dùng. Cài đặt giá trị thấp hơn để tránh để lại vệt. Cài đặt giá trị cao hơn để tránh để lại nước.

Cách cài đặt lượng nước trợ xả:

1. Bật công tắc ON/OFF ☐ 1.
2. Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây.
Trên màn hình hiển thị ☐ 4 bạn sẽ nhìn thấy **H:0...** và **set**
3. Nhấn phím **setup 3 sec.** nhiều lần cho đến khi giá trị cài đặt mặc định của nhà máy **r:05** hiện trên màn hình hiển thị ☐ 4.

- Điều chỉnh cài đặt bằng cách sử dụng + và -
- Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây

Các cài đặt vừa chọn đã được lưu trong máy rửa bát của bạn.

Tắt chỉ báo hết nước trợ xả

Nếu chỉ số nạp nước trợ xả làm bạn khó chịu (ví dụ nếu bạn sử dụng hỗn hợp chất tẩy rửa với nước trợ xả), bạn có thể tắt chỉ số nạp nước trợ xả.

Quy trình như mô tả dưới “cài đặt nước trợ xả” và cài đặt mức **r:00** Chỉ số nạp nước trợ xả bị tắt.



ĐỒ DÙNG

Không phù hợp

- Dao kéo và các vật dụng làm bằng gỗ
- Ly thủy tinh có họa tiết trang trí mỏng, đồ thủ công và các đồ cổ. Những họa tiết trang trí của những vật dụng này không thích hợp để rửa bằng máy rửa bát.
- Các vật dụng bằng nhựa không chịu nhiệt.
- Các vật dụng bằng đồng hoặc bằng thiếc
- Các vật dụng bị dính vết bẩn của tro tàn, sáp, dầu mỡ bôi trơn hoặc mực.

Những vật dụng làm bằng nhôm và bạc dễ bị phai màu khi rửa thường xuyên trong thiết bị. Thậm chí một vài loại thủy tinh như đồ pha lê có thể trở nên mờ đục sau nhiều lần rửa.

Hư hỏng đồ thủy tinh và đồ dùng

Nguyên nhân:

- Quá trình sản xuất thủy tinh và loại thủy tinh.
- Thành phần hóa học của chất tẩy rửa.
- Nhiệt độ của nước trong chế độ cài đặt.

Gợi ý nên làm theo:

- Chỉ rửa đồ thủy tinh và đồ sứ bằng máy rửa chén đĩa nếu nó được nhà sản xuất ký hiệu cụ thể là không chịu tác động của máy rửa chén.
- Sử dụng chất tẩy rửa an toàn
- Lấy đồ thủy tinh và dao kéo ra khỏi thiết bị ngay khi chương trình kết thúc.

Cho đồ rửa vào máy rửa bát

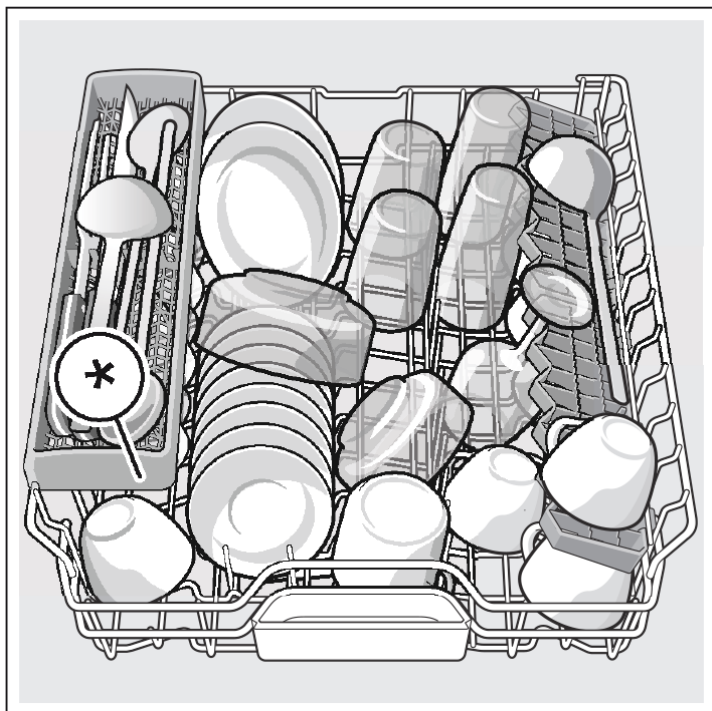
- Loại bỏ các mảnh lớn thức ăn dư thừa trước khi cho chén đĩa vào thiết bị. Không cần rửa vật dụng dưới vòi nước chảy trước khi cho chúng vào thiết bị.
- Đặt vật dụng sao cho:
 - Phải xếp chắc chắn tránh bị lật nghiêng.
 - Hướng miệng của vật dụng xuống dưới
 - Xếp riêng các vật dụng có cạnh cong hoặc có răng cưa riêng sang một góc để nước có thể chảy qua và không đọng lại.

- Đồ rửa không làm cản trở vòng quay của 2 cánh tay bơm [23] và [25].

Không nên rửa các vật dụng có kích thước nhỏ trong thiết bị vì chúng có thể bị rơi ra khỏi rổ.

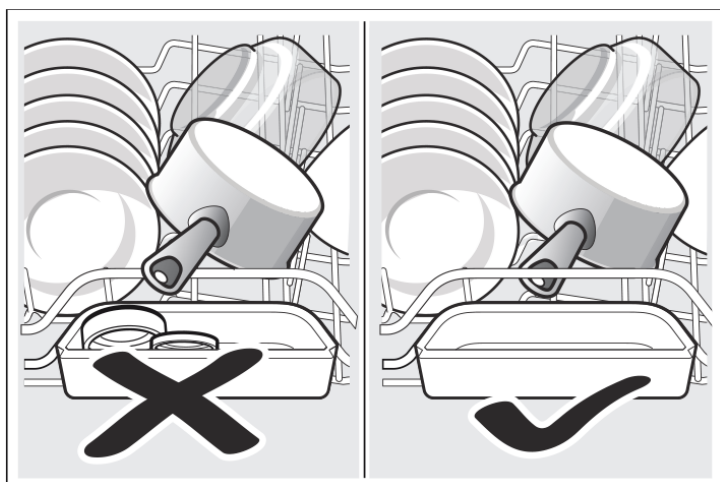
Rổ đựng bát đĩa phía trên

Sắp xếp cốc và ly tùy tình trong rổ đựng phía trên [22].



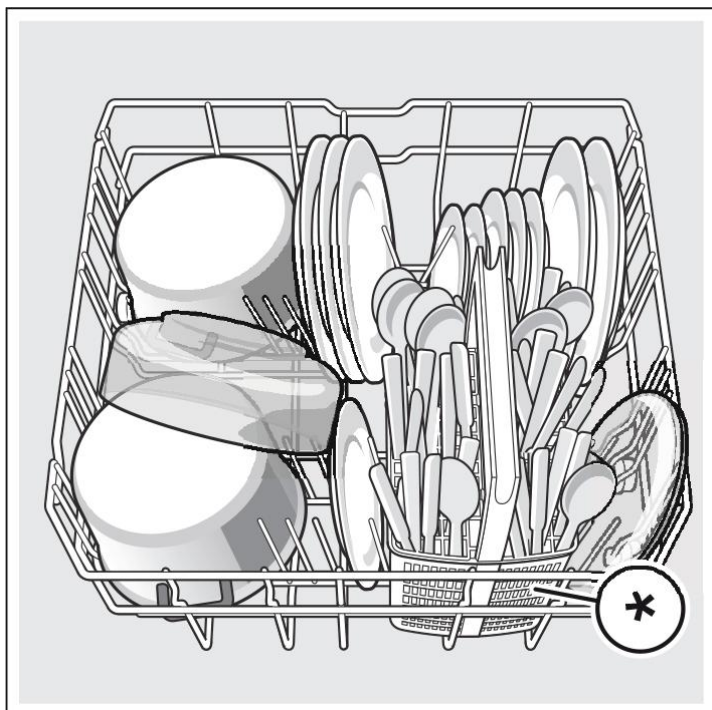
*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

Lưu ý: Không đặt dụng cụ lên trên ngăn chứa chất tẩy rửa dạng viên [24]. Điều này có thể khóa lắp của khay chất tẩy rửa và ngăn chặn nó mở hoàn toàn.



Rổ đựng bát đĩa phía dưới

Sắp xếp nồi niêu xoong chảo ở rổ đựng phía dưới [29]



*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

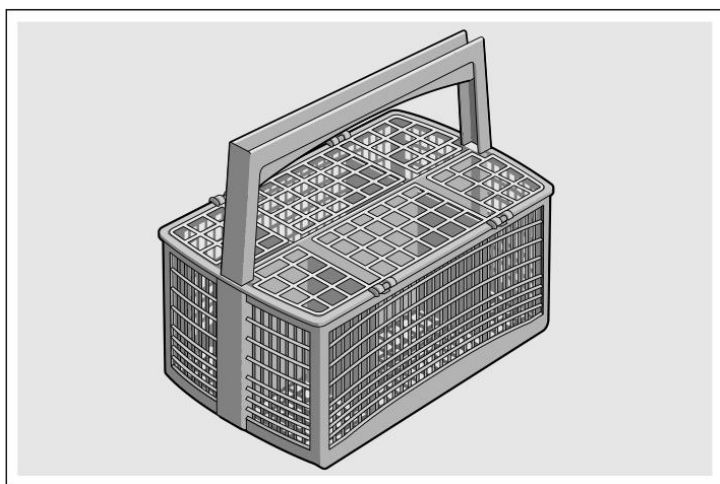
Lời khuyên: Đối với các đồ rửa bị bẩn nhiều (xoong, nồi, chảo...) nên đặt ở rổ đựng phía dưới. Vì áp lực nước phun mạnh hơn ở phía dưới sẽ rửa sạch hơn.

Lời khuyên: Bạn có thể tham khảo và download miễn phí những cách tốt nhất để sắp xếp đồ rửa vào máy sao cho hợp lý nhất và một số mẹo vặt khác trên website của chúng tôi. Địa chỉ webiste ở mặt sau của hướng dẫn này.

Giỏ đựng dao kéo*

Đặt dao kéo tự do không cần phải phân loại với đầu nhọn hướng xuống.

Để tránh thương tích, nên đặt các vật dụng nhọn, dài và dao trên giá để dao.

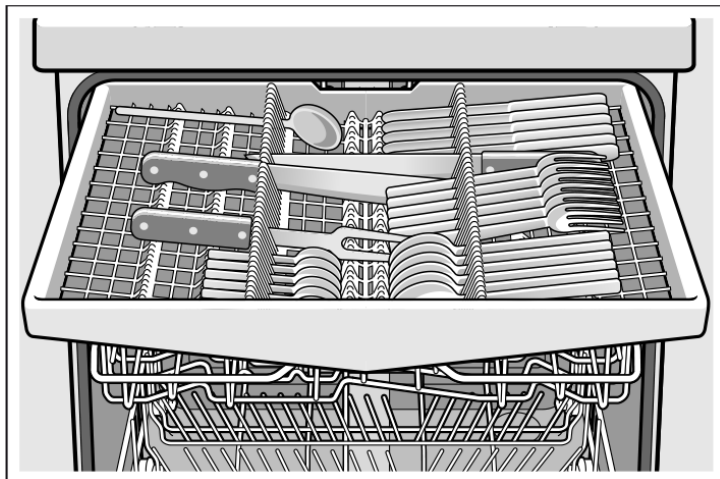


*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

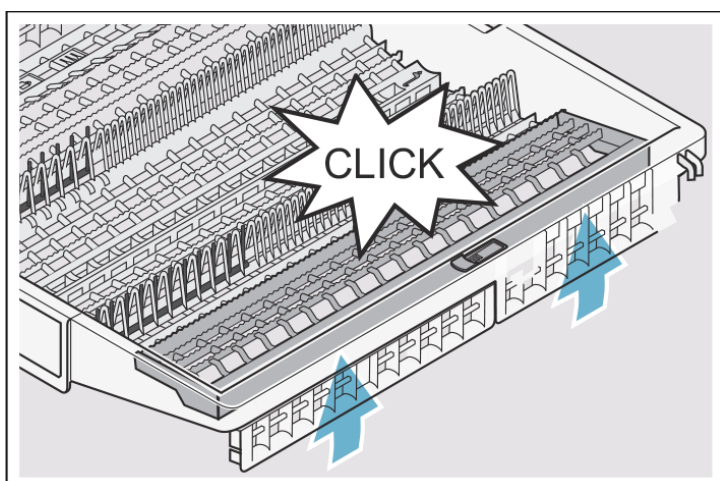
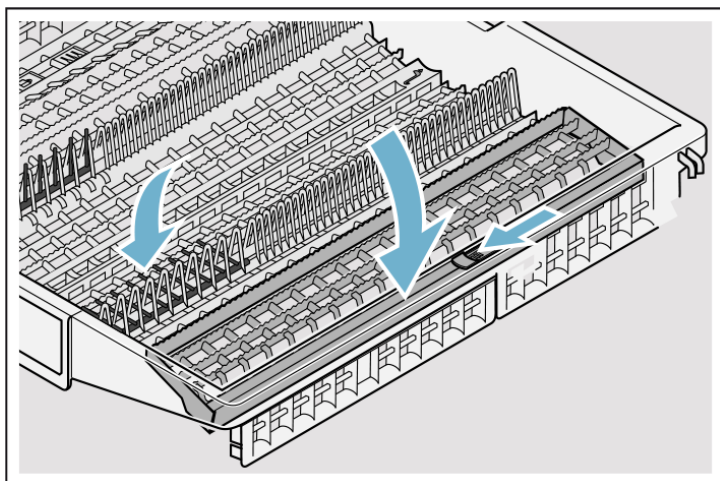
Ngăn để dao kéo*

Sắp xếp dao kéo trong ngăn để dao kéo **21** như hình minh họa. Sắp xếp riêng biệt các đồ dùng để lấy ra dễ dàng hơn sau khi rửa.

Bạn có thể kéo ra ngăn để dao kéo.



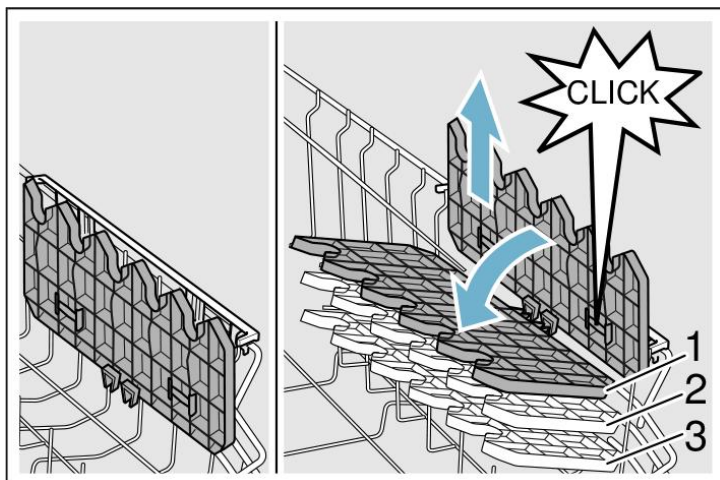
Tùy thuộc vào các tính năng của máy rửa bát, bạn có thể gấp xuống các kệ bên để cung cấp chỗ cho các dao kéo quá khổ. Các hàng trước ngành có thể gấp xuống để cung cấp khoảng trống cho khay rộng hơn.



*Tùy thuộc vào tính năng từng máy rửa bát.

Giá*

Các giá và không gian bên dưới có thể được sử dụng cho các chén nhỏ và kính hoặc cho các hạng mục lớn của dao kéo, như thìa gỗ hoặc phục vụ dao kéo. Nếu bạn không yêu cầu giá, nó có thể được gấp lại.



*Tùy thuộc vào tính năng máy rửa bát của bạn, bạn có thể điều chỉnh giá 3 mức chiều cao.

Điều chỉnh chiều cao của giá như sau:

1. Đặt giá theo chiều dọc và kéo lên trên
2. Đẩy giá ở một góc nhỏ xuống đến độ cao cần thiết (1, 2, hoặc 3)
3. Giá và khớp.

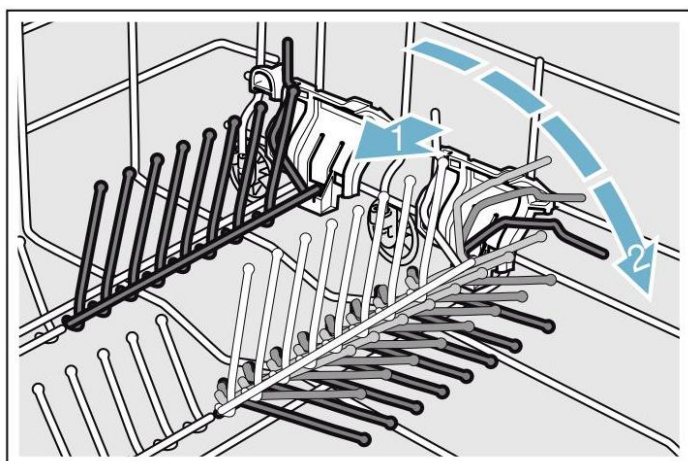
Nghe thấy tiếng “click” là giá đã vào vị trí.

Các thanh gài gấp xuống được*

*Tùy theo tính năng từng máy rửa bát, các thanh gài có thể gấp xuống được để xếp thêm chảo/nồi, chén đĩa và ly thủy tinh.

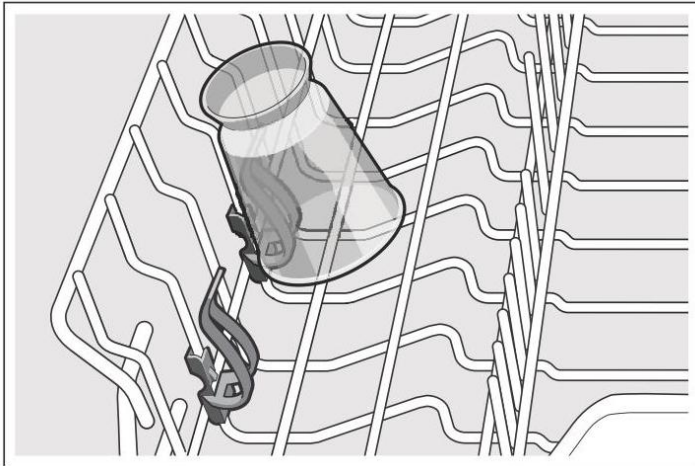
Gập thanh cài như sau:

1. Nhấn đòn bẩy về phía trước (1)
2. Gập thanh cài xuống (2)



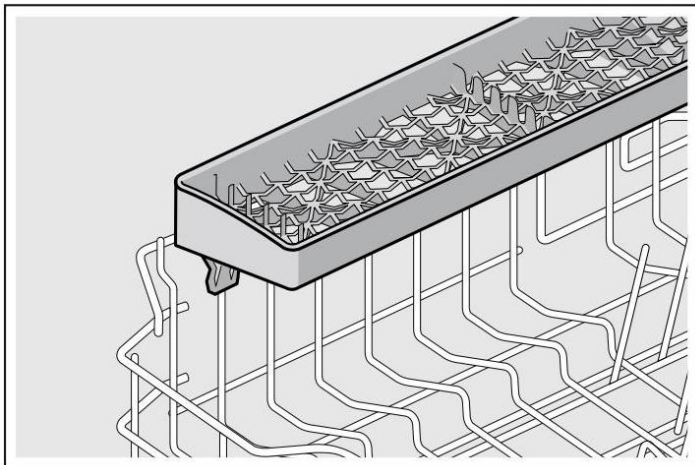
Móc giữ các đồ vật nhỏ *

* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát. Các vật dụng bằng nhựa nhẹ như cốc, nắp... có thể được giữ bởi các móc như trong hình vẽ.



Giá để dao*

* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát. Rổ đựng phía trên được trang bị một giá để dao. Các loại dao dài và các vật dụng khác được đặt trên giá để dao.

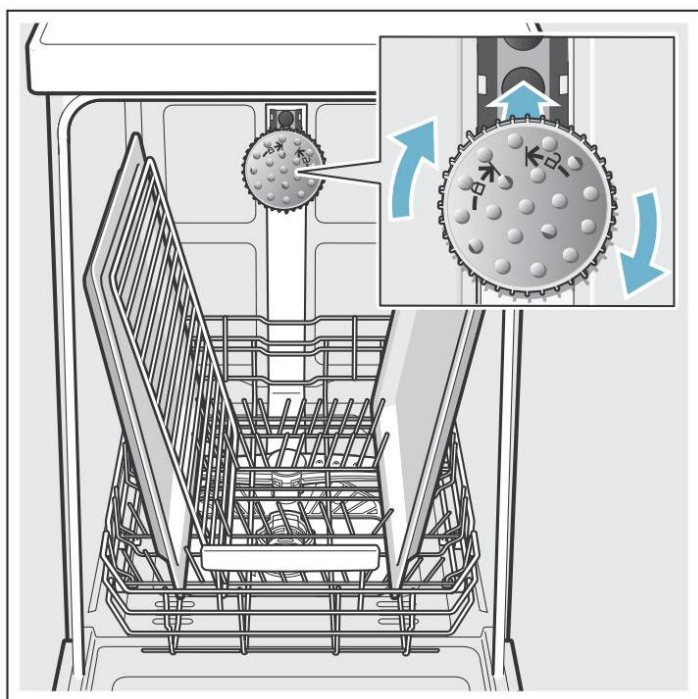


Đầu phun khay nướng bánh*

* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát. Những khay lớn hoặc vỉ nướng cũng như đĩa lớn (đĩa gourmet, đĩa mì ống, đĩa ăn tối) có thể được làm sạch với đầu phun này.

Lắp đầu phun như sau:

1. Tháo rổ đựng phía trên **22**.
2. Lắp đầu phun như hình minh họa và xoay sang bên phải.
Đầu phun đã gắn kết.



Để đảm bảo rằng các tay bơm nước có thể tới tất cả các phần, hãy sắp xếp các khay nướng như hình minh họa (tối đa 2 khay nướng và 2 vỉ nướng).

Lưu ý: Đảm bảo rằng máy rửa bát luôn hoạt động với rô đưng phía trên **22** hoặc đầu phun khay nướng bánh.

Lấy đồ rửa ra khỏi máy rửa bát

Để tránh nước nhỏ giọt từ rô trên vào đồ dùng trong rô bên dưới, bạn nên lấy rô rửa ở bên dưới trước ra sau đó mới lấy rô trên.

Lời khuyên: Các vật dụng còn nóng sẽ dễ vỡ! Do đó, khi máy ngừng hoạt động, để chén đĩa nguội hoàn toàn rồi mới lấy ra.

Lưu ý: Khi máy ngừng hoạt động, nước vẫn có thể được nhìn thấy bên trong thiết bị. Điều này không ảnh hưởng gì đến độ khô của đồ dùng.

Điều chỉnh độ cao của rô đưng*

* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát.

Nếu cần thiết, độ cao của rô đưng phía trên **22** có thể được điều chỉnh để tạo ra nhiều khoảng trống hơn cho rô đưng phía trên hoặc phía dưới.

Chiều cao của thiết bị: 81,5cm

Với giỏ đựng dao kéo	Rô đưng phía trên	Rô đưng phía dưới
Mức cao tối đa 1 ø	22 cm	31 cm
Mức cao tối đa 2 ø	24.5 cm	27.5 cm
Mức cao tối đa 3 ø	27 cm	25 cm

Với ngăn đựng dao kéo	Rô đưng phía trên	Rô đưng phía dưới
-----------------------	-------------------	-------------------

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

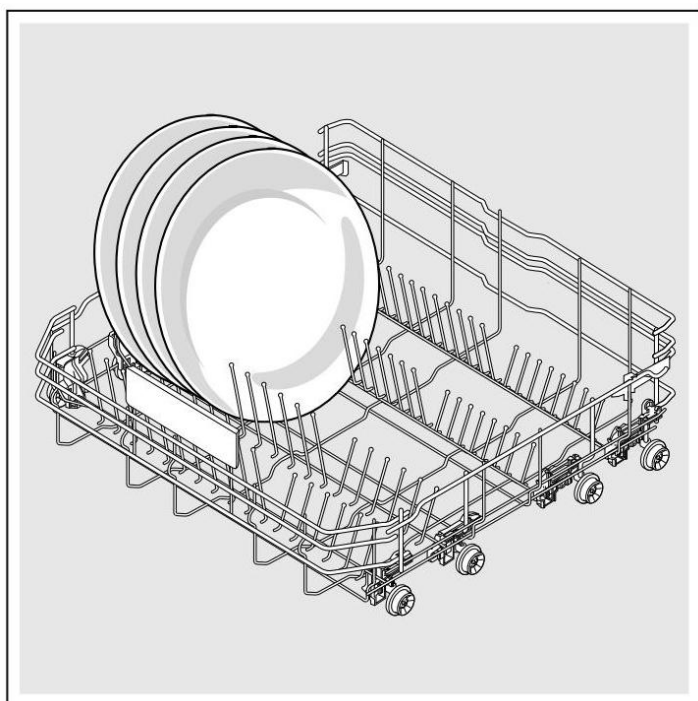
Mức cao tối đa 1 ø	16 cm	31 cm
Mức cao tối đa 2 ø	18.5 cm	27.5 cm
Mức cao tối đa 3 ø	21 cm	25 cm

Chiều cao của thiết bị: 86,5cm

Với giỏ đựng dao kéo	Rổ đựng phía trên	Rổ đựng phía dưới
Mức cao tối đa 1 ø	24 cm	34 cm
Mức cao tối đa 2 ø	26.5 cm	30.5 cm
Mức cao tối đa 3 ø	29 cm	28 cm

Với ngăn đựng dao kéo	Rổ đựng phía trên	Rổ đựng phía dưới
Mức cao tối đa 1 ø	18 cm	34 cm
Mức cao tối đa 2 ø	20.5 cm	30.5 cm
Mức cao tối đa 3 ø	23 cm	28 cm

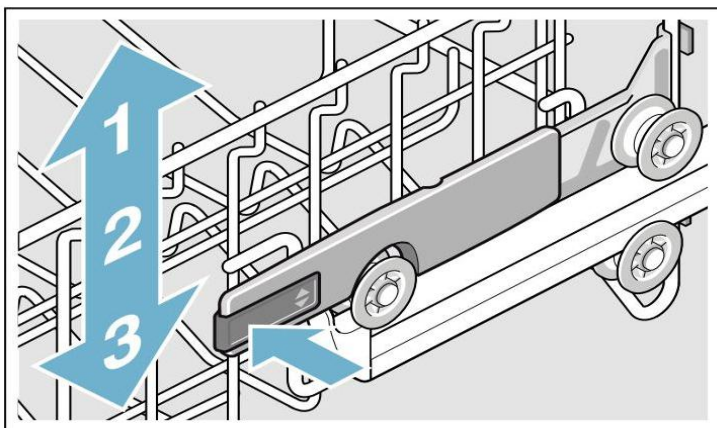
Sắp xếp đĩa lớn có đường kính không quá 31/34*cm ở rổ đựng phía dưới **29** như hình minh họa.



* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát.

Rổ đựng có cần gạt bên hông

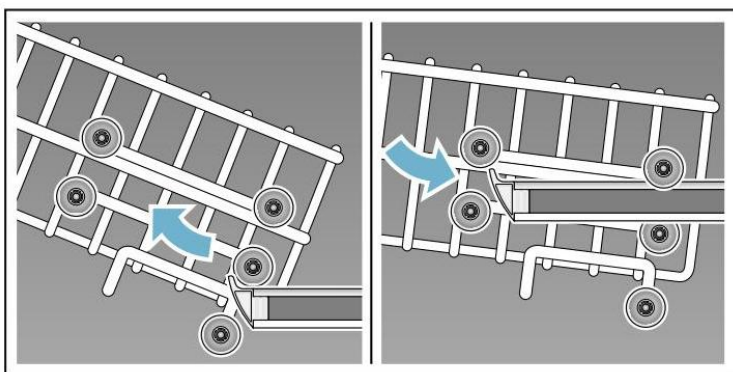
1. Kéo rổ đựng phía trên **22** ra ngoài.
2. Giữ chặt hai mép trên của rổ để tránh rổ bất ngờ bị rơi xuống.
3. Để **hạ thấp** rổ xuống, nhấn cả hai cần bên trái và phải phía ngoài rổ xuống. Rổ được hạ xuống.



4. Để nâng rỗ lên, dùng tay giữ chặt hai mép bên của rỗ và nhấc nó lên.
5. Chắc chắn chiều cao hai bên rỗ phải bằng nhau.
6. Đẩy rỗ đựng phía trên vào.

Rỗ đựng phía trên với các cặp bánh xe trên và dưới.

1. Kéo rỗ đựng phía trên **22** ra ngoài.
2. Tháo rỗ đựng phía trên.
3. Tháo rỗ đựng phía trên và gắn vào các bánh xe phía trên (mức 3) hoặc phía dưới (mức 1).



4. Đẩy rỗ đựng phía trên vào.



CHẤT TẨY RỬA

Có thể dùng chất tẩy rửa dạng viên, dạng bột hoặc dạng lỏng nhưng không nên dùng nước rửa chén thông thường. Lượng các chất tẩy rửa dạng lỏng và bột có thể tùy chỉnh theo mức độ dơ của của vật dụng. Chất tẩy dạng viên có chứa đủ thành phần hoạt tính thích hợp cho tất cả các công việc tẩy rửa. Các chất tẩy rửa hoạt tính, cải tiến có công thức thường ít kiềm với enzym và phốt phát kiềm thấp. Phốt phát kết dính vôi trong nước. Enzim sẽ dễ gây kết cấu tinh bột và loại bỏ protein. Chất tẩy rửa không chứa phốt phát ít được sử dụng vì khả năng kết dính vôi yếu và cần phải dùng với lượng cao hơn mới có hiệu quả. Để loại bỏ các vết bẩn bám màu như trà, nước cốt cà chua, nên dùng chất tẩy có gốc ôxi.

Lưu ý: Để đảm bảo hiệu quả rửa tối ưu, nên tuân thủ theo hướng dẫn ghi trên bao bì chất tẩy rửa! Nếu bạn cần thêm thông tin, hãy liên hệ nhà sản xuất chất tẩy rửa.

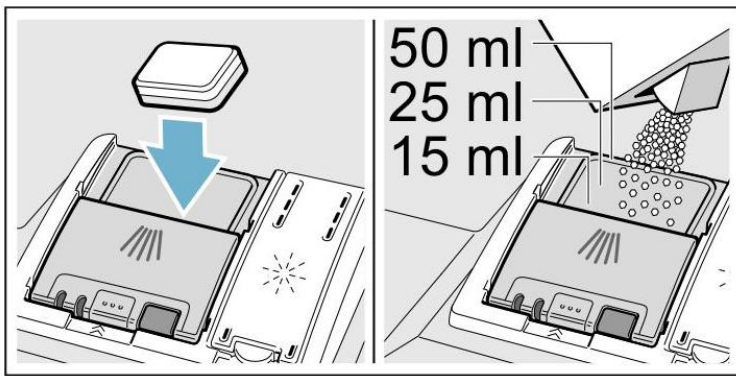
Cảnh báo!

Nguy cơ chấn thương và thiệt hại do không làm theo hướng dẫn an toàn khi sử dụng chất tẩy rửa và sản phẩm nước trợ xả.

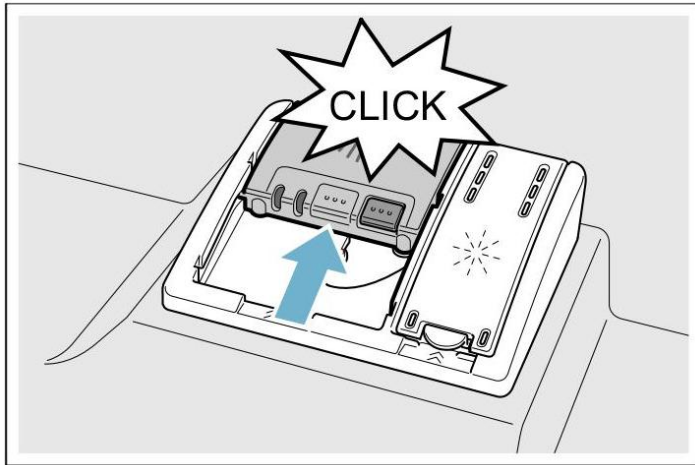
Luôn luôn làm theo các hướng dẫn an toàn cho sản phẩm chất tẩy rửa và nước trợ xả.

Cho chất tẩy rửa vào

1. Nếu ngăn chứa chất tẩy rửa [31] đóng, nhấn khóa [32] để mở.
2. Chỉ đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa khô ráo [31] (nhét viên tẩy rửa theo chiều dọc, không nhét phần góc).
3. Lượng dùng: xem hướng dẫn in trên bao bì sản phẩm. Thông thường 20 ml - 25 ml là đủ cho các vết bẩn thông thường. Nếu sử dụng chất tẩy rửa dạng viên, chỉ cần một viên là đủ.



4. Đóng nắp ngăn chứa chất tẩy rửa.
Nghe tiếng “click” là nắp đã vào vị trí.



Ngăn chứa chất tẩy rửa sẽ tự động mở vào thời điểm thích hợp tùy thuộc vào chương trình được cài đặt. Chất tẩy dạng bột và dạng lỏng được bỏ vào trong thiết bị và sẽ tan ra ngay, còn chất tẩy rửa dạng viên sẽ rơi xuống thiết bị và sẽ tan ra ở đây.

Lời khuyên: Nếu vật dụng chỉ hơi bẩn, chỉ cần sử dụng chất tẩy rửa ít hơn chỉ định là đủ.

Có thể mua trực tuyến các chất tẩy rửa và các sản phẩm cùng loại qua website của chúng tôi hoặc qua trung tâm chăm sóc khách hàng (xem ở trang sau).

Chất tẩy rửa tổng hợp

Ngoại trừ các chất tẩy rửa thông thường (đơn thuần), một số chất tẩy rửa có thêm các chức năng khác. Những sản phẩm này không chỉ là chất tẩy rửa mà còn chứa chất có thể thay thế muối và nước trợ xả (3 trong 1), tùy thuộc vào tính kết hợp (4 trong 1, 5 trong 1...) với các thành phần bổ sung khác như nước bảo vệ kính hoặc chất vệ sinh thép không gỉ. Chất tẩy rửa tổng hợp chỉ sử dụng cho nước có độ cứng cụ thể (thường là 21 °dH). Nếu trên mức đó cần phải thêm muối đặc biệt và nước trợ xả.

Ngay khi chất tẩy rửa tổng hợp được sử dụng, chương trình rửa sẽ tự động được điều chỉnh để đảm bảo kết quả rửa và sấy tốt nhất.

Lưu ý:

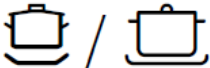
- Nếu bạn muốn bỏ thêm đồ rửa vào máy sau khi chương trình đã bắt đầu, **không** dùng khay hứng chất tẩy rửa dạng viên **24** làm tay nắm cho ổ đựng phía trên. Viên tẩy rửa có thể vẫn còn ở đó và chưa tan hết.
- **Không** đặt các vật dụng có kích thước nhỏ vào ngăn hứng chất tẩy rửa dạng viên **24** ; vì sẽ hạn chế sự hòa tan hoàn toàn của viên tẩy rửa.
- Bạn sẽ có kết quả sấy và rửa tối ưu bằng cách chỉ sử dụng chất tẩy rửa thông thường và dùng thêm muối và nước trợ xả.
- Nếu chương trình hoạt động ngắn, các chất tẩy rửa dạng viên có thể chưa phát huy hết tác dụng do chưa tan hết và còn đọng lại trong khoang rửa. Do đó chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng chất tẩy rửa dạng bột trong những chương trình ngắn như thế này.
- Các chương trình tăng cường (đối với một số dòng sản phẩm) chỉ cần một viên là đủ. Khi sử dụng chất tẩy rửa dạng bột, bạn có thể đổ một ít chất tẩy rửa vào mặt trong của cửa máy.
- Ngay cả khi đèn báo hết nước trợ xả và/ hoặc đèn báo hết muối sáng lên, chương trình xả vẫn vận hành chính xác với chất tẩy rửa tổng hợp.
- Nếu dùng chất tẩy rửa dạng viên trong bao bì hòa tan trong nước. Dùng tay khô giữ nó và bỏ vào ngăn chứa khô ráo, nếu không chất tẩy rửa sẽ bị bết dính.
- Nếu bạn chuyển từ dùng chất tẩy rửa tổng hợp sang chất tẩy rửa đơn thuần, đảm bảo rằng hệ thống làm mềm nước và lượng nước trợ xả được cài đặt đúng.
- Chất tẩy rửa sinh học/sinh thái: Những sản phẩm chất tẩy rửa được xác định là “Bio” hoặc “Eco” (để bảo vệ môi trường) thường sử dụng một lượng thấp chất tẩy rửa hoạt tính hoặc phân chia hoàn toàn với các chất nhất định. Tác dụng làm sạch của sản phẩm như vậy có thể bị hạn chế.



TỔNG QUAN VỀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH

Số chương trình tối đa được minh họa trong phần này. Các chương trình tương ứng và cách sắp xếp của chúng có thể tìm thấy trên bảng điều khiển.

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

Loại đồ dùng	Loại bẩn	Chương trình	Các lựa chọn mở rộng	Mô tả chương trình
Nồi và chảo, các đồ dùng khó vỡ và dao kéo	Bị cháy dính hoặc các vết bẩn bám khô khó rửa có chứa tinh bột hoặc protein.	 /  Intensive 70°	Tất cả	Cường độ mạnh: Rửa trắng Làm sạch ở 70°C Rửa giữa chu kỳ Rửa cuối ở 69°C Sấy khô
Bộ vật dụng và dao kéo hỗn hợp	Thức ăn thừa đã khô 1 phần, các thực phẩm còn thừa trong bữa ăn hàng ngày.	 /  Auto 45° - 65°	Tất cả	Điều khiển cảm biến: Được tối ưu hóa theo độ bẩn với sự trợ giúp của cảm biến.
Bộ vật dụng và dao kéo hỗn hợp	Thức ăn thừa đã khô 1 phần, các thực phẩm còn thừa trong bữa ăn hàng ngày.	 / eco Eco 50°	Tất cả	Tiết kiệm nhất: Rửa trắng Làm sạch ở 50°C Rửa giữa chu kỳ Rửa cuối ở 63°C Sấy khô Eco drying Cửa tự động mở. -> Vận hành thiết bị ở trạng 30
Bộ vật dụng và dao kéo hỗn hợp	Thức ăn thừa đã khô 1 phần, các thực phẩm còn thừa trong bữa ăn hàng ngày.	 / Silence Silence 50°	intensiveZone Half load HygienePlus ExtraDry Shine and Dry	Giảm tiếng ồn: Rửa trắng Làm sạch ở 50°C Rửa giữa chu kỳ Rửa cuối ở 63°C Sấy khô
Các vật dụng dễ vỡ, dao kéo, đồ nhựa và thủy tinh nhạy nhiệt	Các thực phẩm tươi còn dư lại, dính nhẹ trên các vật dụng	 /  Glass 40°	IntensiveZone VarioSpeedPlus Half load extraDry Shine and Dry	Đặc biệt nhẹ nhàng: Rửa trắng Làm sạch ở 40°C Rửa giữa chu kỳ Rửa cuối ở 60°C Sấy khô
Bộ vật dụng và dao kéo hỗn hợp	Thức ăn thừa đã khô 1 phần, các thực phẩm còn thừa trong bữa ăn hàng ngày.	 /  Quick 65°	Extra Dry Shine and Dry	Khoảng thời gian: Làm sạch ở 65°C Rửa giữa chu kỳ Rửa cuối ở 70°C Sấy khô
Bộ vật dụng và dao kéo hỗn hợp	Thức ăn thừa đã khô 1 phần, các thực phẩm còn thừa trong bữa ăn hàng ngày.	1h 65°	Tất cả	Khoảng thời gian: Làm sạch ở 65°C Rửa giữa chu kỳ Rửa cuối ở 70°C Sấy khô
Các vật dụng dễ vỡ, dao kéo, đồ nhựa và thủy tinh nhạy nhiệt	Các thực phẩm tươi còn dư lại, dính nhẹ trên các vật dụng	 /  Quick 45°	Extra dry Shine and Dry	Khoảng thời gian: Làm sạch ở 45°C Rửa giữa chu kỳ Rửa cuối ở 55°C

Loại đồ dùng	Loại bẩn	Chương trình	Các lựa chọn mở rộng	Mô tả chương trình
Tất cả các loại vật dụng	Rửa nước lạnh, tráng qua	 Pre Rinse	Không	Rửa nước lạnh Rửa tráng
-	-	 / Easy Clean Machine Care	Không	Chương trình vệ sinh khoang rửa 70°

Lựa chọn chương trình

Bạn có thể lựa chọn một chương trình thích hợp với loại đồ rửa và mức độ bẩn.

Thông tin dành cho các viện kiểm tra

Các viện kiểm tra nhận được thông tin cho việc kiểm tra so sánh (ví dụ: theo EN60436).

Những điều kiện cho phần kiểm tra so sánh sẽ đáp ứng theo yêu cầu của bạn, chỉ cần gửi yêu cầu đến email: dishwasher@test-appliances.com.

Ghi rõ mã số máy (E-N.) và mã số lô sản xuất (FD) có trên bảng thông số kỹ thuật **33** ở cửa thiết bị.



CÁC LỰA CHỌN MỞ RỘNG

* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát, bạn có thể lựa chọn các chương trình mở rộng **8** khác nhau.



Rửa tiết kiệm thời gian (VarioSpeedPlus) *

Chức năng “Save time – Rửa nhanh” có thể làm giảm thời gian rửa khoảng 20% đến 66% tùy thuộc vào việc lựa chọn chương trình rửa. Để đạt được kết quả rửa sạch hoàn hảo với thời gian giảm, thì lượng nước và công suất tiêu thụ sẽ tăng.



Rửa nửa tải*

Nếu bạn chỉ có một ít đồ cần rửa (chẳng hạn như ly thủy tinh, tách và đĩa), bạn có thể chọn chức năng "nửa tải". Chức năng này sẽ giúp bạn tiết kiệm được nước, năng lượng và thời gian. Bỏ ít chất tẩy rửa vào ngăn chứa hơn chương trình rửa thông thường.



Diệt khuẩn (HygienePlus)*

Nhiệt độ nước được tăng lên trong suốt quá trình rửa. Điều này sẽ làm tăng chức năng vệ sinh diệt khuẩn. Lựa chọn mở rộng này lý tưởng để rửa các vật dụng như thớt, bình sữa em bé.



Rửa chuyên sâu*

Hoàn hảo để rửa nhiều loại vật dụng nhờ tăng áp lực nước và nhiệt độ nước rửa. Hiệu quả rửa sẽ tốt hơn khi đặt chảo, nồi bẩn nhiều ở rổ đựng phía dưới và các đồ vật bẩn nhẹ ở rổ đựng phía trên. Áp lực phun ở rổ dưới được tăng cường, nhiệt độ rửa chỉ tăng nhẹ.



Sấy khô tăng cường*

Nhiệt độ khoang được gia tăng và kéo dài trong suốt quá trình sấy để đảm bảo đồ dùng khô ráo hơn. Khi sử dụng chức năng này, lượng điện tiêu thụ sẽ tăng lên một chút.



Sáng bóng và sấy khô*

Bằng cách tăng lượng nước trong suốt chu trình rửa và kéo dài thời gian làm khô, vết bẩn được ngăn chặn và kết quả làm khô được cải thiện. Có sự gia tăng nhỏ trong việc tiêu thụ năng lượng. Viên trợ xả được khuyến khích cho các chức năng sấy khô có độ bóng cao (ngay cả khi sử dụng chất tẩy rửa kết hợp).



Tiết kiệm năng lượng*

Chức năng “Energy Save – Tiết kiệm năng lượng” có thể sử dụng để giảm mức tiêu thụ điện và nước. Thời gian chạy được mở rộng để làm sạch tối ưu kết quả sấy khô.



VẬN HÀNH THIẾT BỊ

Số liệu chương trình

Số liệu của chương trình (công suất tiêu thụ) có trong phần tóm lược hướng dẫn. Các giá trị ghi trong bảng công suất là ở điều kiện rửa bình thường và độ cứng nước được cài đặt là **H:04**. Các nhân tố ảnh hưởng khác chẳng hạn như nhiệt độ nước hoặc áp suất dòng có thể gây ra chút sai lệch nhỏ trong thiết bị.

Cách thay đổi cài đặt:

Máy rửa bát đã được cài đặt sẵn với những cài đặt nhất định để thuận tiện trong việc sử dụng cho bạn. Bạn có thể thay đổi các giá trị cài đặt mặc định này.

Thay đổi cài đặt như sau:

1. Bật công tắc ON/OFF **1**.
2. Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây.
Trên màn hình hiển thị **4** bạn sẽ nhìn thấy **H:0...** và **set**
3. Nhấn phím **setup 3 sec.** để truy cập các cài đặt riêng.
4. Điều chỉnh cài đặt bằng cách sử dụng + và - **5**
5. Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây

Các cài đặt vừa chọn đã được lưu trong máy rửa bát của bạn.

Lời khuyên: Nếu bạn muốn thay đổi nhiều cài đặt, thì hãy thực hiện tất cả các thay đổi rồi sau đó mới nhấn giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây. Như vậy, tất cả các cài đặt sẽ được lưu vào máy rửa bát của bạn.

Cảm biến Aqua sensor*

Bộ cảm biến nước là một thiết bị quang học dùng để đo độ đục của nước. Nó hoạt động theo từng chương trình rửa được thiết lập. Khi bộ cảm biến hoạt động nó sẽ đưa dòng nước sạch vào khu vực buồng rửa và giảm lượng nước tiêu thụ 3-6 lít. Nếu độ đục của nước lớn, nước

bắn sẽ tự động được thay thế bằng nước sạch. Thời gian và nhiệt độ rửa được tự động điều chỉnh theo mức độ bẩn của nước.

Thay đổi cài đặt cảm biến nước:

Thời gian rửa được xác định bởi nhiệt độ của nước, số lượng đồ dùng và độ bẩn. Bạn có thể thay đổi hiển thị thời gian để máy hiển thị thời gian còn lại của quá trình rửa hay thời điểm chính xác để kết thúc quá trình rửa.

Chuỗi chương trình được tối ưu hóa trong các chương trình tự động với sự trợ giúp của các cảm biến. Bạn có thể điều chỉnh 3 mức độ nhạy của cảm biến:

Cài đặt cảm biến $SE:00$: Cài đặt này hợp với việc rửa đồ dùng hỗn hợp và các vết bẩn nhiều, tuy nhiên vẫn có thể tiết kiệm năng lượng và nước.

Cài đặt cảm biến $SE:01$: Thiết lập này điều chỉnh sức mạnh của chương trình rửa cho việc loại bỏ các thức ăn thừa một cách hiệu quả, ngay cả khi độ bẩn của đồ dùng thấp. Năng lượng và mức tiêu thụ nước ở mức bình thường.

Cài đặt cảm biến $SE:02$: Thiết lập này điều chỉnh việc tẩy rửa những vết bẩn cứng đầu nhất, như đồ ăn bị cháy. Mức năng lượng và nước tiêu thụ được điều chỉnh phù hợp.

Dự báo mức tiêu thụ: Khi chức năng Eco forecast được bật, lượng nước và năng lượng trung bình tiêu thụ cho chương trình rửa được chọn sẽ hiển thị ở màn hình phía trên.

Chức năng khô tăng cường (ExtraDry)

Lần rửa cuối cùng sử dụng nhiệt độ cao hơn để cải thiện kết quả sấy. Thời gian chạy có thể tăng nhẹ. (Chú ý nếu dụng cụ là dễ vỡ!) Bạn có thể bật hoặc tắt chức năng Khô thêm. Bạn có thể bật chế độ khô tăng cường $d:01$ hoặc tắt $d:00$

Lưu ý: Khi chức năng ExtraDry bật thì Eco drying bị hủy kích hoạt.

Tự động tắt nguồn (Tắt tự động sau khi kết thúc chương trình)

Để tiết kiệm năng lượng, máy rửa bát có thể tắt sau khi kết thúc chương trình rửa 1 phút. Bạn cũng có thể thay đổi cài đặt.

$P:00$: Thiết bị không tự động tắt

$P:01$: Thiết bị tắt sau 1 phút

$P:02$: Thiết bị tắt sau 2 giờ.

Lưu ý: Lưu ý rằng với cài đặt $P:01$ và $P:02$ đèn chiếu sáng khoang rửa $[20]$ bị tắt. Để kích hoạt đèn chiếu sáng khoang rửa, nhấn nút ON/OFF $[1]$

EmotionLight (Đèn chiếu sáng khoang rửa)*

* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát.

EmotionLight $[20]$ là đèn chiếu sáng khoang rửa của máy rửa bát. Bạn có thể để đèn chiếu sáng khoang rửa bật $E:01$ hoặc tắt $E:00$.

Lưu ý:

- Tùy thuộc vào thiết lập của AutoPowerOff – Tự động tắt máy, đèn chiếu sáng khoang rửa hoặc là bật hoặc là tắt.
- Lưu ý rằng đèn chiếu sáng khoang rửa tự động tắt sau 1 giờ kể từ khi nó được bật và cửa đang mở.

Thay đổi chương trình bắt đầu

Chương trình Eco50° là chương trình thân thiện với môi trường và được chọn làm cài đặt mặc khi mở bật thiết bị. Bạn có thể thay đổi “Chương trình bắt đầu”. Với cài đặt **5L:00**, chương trình đã chọn gần nhất sẽ được xuất hiện khi bật thiết bị.

Âm lượng âm thanh*

*Tùy thuộc vào loại máy rửa bát đang dùng.

Khi bạn tắt hoặc bật thiết máy, 1 âm thanh vang lên. Bạn có thể điều chỉnh âm lượng của âm thanh này từ **5L:00 - 5L:03**.

Nút bấm âm lượng

Khi bạn vận hành máy rửa bát, mỗi khi nhấn nút có âm thanh phát ra. Bạn có thể điều chỉnh âm lượng của âm thanh đó từ **6L:00 - 6L:03**. Nếu bạn không thích có âm thanh khi bấm nút, bạn có thể tắt nó **6L:00**.

Eco drying

Nếu bạn chọn chương trình Eco 50°, cửa máy sẽ tự động mở khi chương trình kết thúc. Điều này đảm bảo cho kết quả sấy khô tốt. Bạn có thể bật **0:0** hoặc tắt **0:00** chương trình Eco drying.

Lưu ý:

- Chương trình Eco drying chỉ có thể được hoạt động cùng với chương trình chương trình Eco 50°.
- Chương trình Eco drying không thể hoạt động khi:
 - Bật chương trình ExtraDry.
 - Chương trình Eco 50° kết hợp với một hoặc nhiều chương trình mở rộng khác.
 - Chức năng khóa phím kích hoạt.

Bật thiết bị lên

1. Mở vòi nước hết cỡ.
2. Bật thiết bị bằng công tắc ON/OFF **1**.
Chương trình Eco 50° đã được cài sẵn cho thân thiện với môi trường và nó hoạt động bất cứ khi nào thiết bị bắt đầu. Chương trình này vẫn ở chế độ được chọn nếu không nhấn nút **2**.
3. Nhấn nút START **7**.

Chương trình bắt đầu.

Lưu ý:

Vì lý do sinh thái, chương trình Eco50° được cài sẵn khi nào thiết bị bắt đầu. Điều này giúp tiết kiệm tài nguyên môi trường và cũng là tiết kiệm tiền cho bạn.

Chương trình Eco50° là một chương trình thân thiện với môi trường. Theo quy định của EU 1016/2010, nó là “Chương trình tiêu chuẩn” với chu trình làm sạch tiêu chuẩn hiệu quả nhất để làm sạch các dụng cụ thông thường bị ô nhiễm về mặt năng lượng kết hợp và lượng nước tiêu thụ để làm sạch các loại đồ dùng này.

Giữ nguyên màn hình hiển thị thời gian chạy

Khi chương trình được chọn, thời gian còn lại của chương trình hiện trên màn hình hiển thị .

Thời gian chạy được xác định trong suốt quy trình bằng nhiệt độ nước, số lượng bát đĩa cũng như mức độ bẩn khác nhau (phụ thuộc vào chương trình được lựa chọn).

Lựa chọn thời gian

*Tùy thuộc vào tính năng của máy rửa bát

Bạn có thể trì hoãn thời gian bắt đầu chương trình lên đến 24 giờ.

Cách cài đặt tạm dừng:

1. Bật thiết bị bằng công tắc ON/OFF .
2. Nhấn phím thời gian - hoặc +
Màn hình hiển thị hiện ra **00h:00m**.
3. Tiếp tục bấm nút thời gian + hoặc - đến khi thời gian mong muốn hiển thị.
4. Nhấn nút START
Thời gian trì hoãn đã được kích hoạt.
5. Để xóa thời gian trì hoãn, nhấn phím - hoặc + liên tục đến khi màn hình hiển thị hiện lên **00h:00m**.

Kết thúc chương trình

Chương trình kết thúc khi giá trị **00h:00m** hiện trên màn hình hiển thị .

Tắt thiết bị

Sau khi chương trình đã kết thúc được một lúc.

1. Tắt thiết bị bằng công tắc ON/OFF .
2. Khóa vòi nước (không cần thiết nếu có lắp thiết bị Aqua-Stop).
3. Lấy đồ dùng ra ngoài khi chúng đã nguội hoàn toàn.

Chức năng Eco drying:

Khi chức năng Eco drying được kích hoạt với chương trình Eco 50°, cửa tự động mở khi chương trình kết thúc. Điều này đảm bảo cho việc sấy khô có kết quả tốt nhất. Một lượng hơi nước nhỏ có thể bốc ra. **Nếu bạn lắp đặt thiết bị trên một mặt phẳng cứng thì che ống dẫn hơi nước bằng một tấm che bảo vệ*.** (Làm theo các quy trình trong hướng dẫn sử dụng lắp đặt). Tấm che bảo vệ ống dẫn hơi nước mỏng giúp cho thiết bị và mặt phẳng cứng

không bị hư hỏng vì hơi nước bốc lên. Trước khi mở thiết bị, để nguội 1 lúc, rồi có thể lấy đồ khi máy tắt hẳn.

Ngắt chương trình

Chú ý!

Áp suất giãn nở (áp suất quá cao) có thể làm cho cánh cửa thiết bị bật mở hoặc/và nước chảy ra! Nếu cửa của thiết bị đã được mở với kết nối nước ấm hoặc đã được gia nhiệt, đầu tiên hãy để cửa mở hé trong vài phút rồi đóng lại.

1. Tắt thiết bị bằng công tắc ON/OFF .
Đèn LED sẽ tắt. Chương trình được lưu lại.
2. Để tiếp tục chương trình, bật lại thiết bị bằng công tắc ON/OFF .

Hủy bỏ chương trình rửa (Reset)

1. Nhấn nút START và giữ khoảng 3 giây.
Giá trị **00h:01m** hiện trên màn hình hiển thị . Chương trình kéo dài trong khoảng 1 phút. Sau đó giá trị **00h:00m** hiện ra trên màn hình hiển thị .
2. Tắt thiết bị bằng công tắc ON/OFF .

Thay đổi chương trình

Không thể thay đổi chương trình khi đã nhấn nút START . Chỉ có thể sử dụng chức năng hủy bỏ chương trình (reset) nếu muốn thay đổi.



VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

Cần kiểm tra và bảo dưỡng thường xuyên để thiết bị luôn vận hành ở trạng thái tốt nhất giúp tiết kiệm thời gian và tránh các hỏng hóc, sự cố.

Kiểm tra tổng thể tình trạng máy

*Nội thất trong máy rửa bát của bạn có khả năng tự làm sạch. Để loại bỏ những cặn bẩn bám, máy rửa bát của bạn tự động thay đổi chương trình chạy (như là tăng nhiệt độ rửa) tại khoảng thời gian nhất định. Điều này sẽ làm tăng số lần sử dụng khi chương trình này được kích hoạt.

* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát.

Nếu bạn thấy có cặn bẩn bám:

Chỉ đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa . Cho thiết bị chạy mà không đặt vật dụng cần rửa vào trong với nhiệt độ rửa ở mức cao nhất.



Cảnh báo - Ảnh hưởng sức khỏe do chất tẩy rửa có chứa clo!

Luôn luôn sử dụng chất tẩy rửa không có clo.

Lưu ý:

- Chỉ vệ sinh thiết bị với chất tẩy rửa / chất vệ sinh thiết bị đặc biệt phù hợp với thiết bị này.
- Để kéo dài tuổi thọ cho thiết bị, thương xuyên lau chùi thiết bị bằng chất tẩy rửa đặc biệt dành cho máy rửa bát.
- Để đảm bảo rằng cửa đóng luôn sạch sẽ và hợp vệ sinh, thương xuyên làm sạch nó bằng một miếng vải ẩm và một chút nước rửa chén.
- Nếu thiết bị tắt trong một thời gian dài, hãy hé cửa để ngăn chặn sự hình thành của mùi hôi.
- Không sử dụng thiết bị vệ sinh bằng hơi nước để vệ sinh máy rửa chén đĩa. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho các hư hỏng liên quan.
- Thương xuyên dùng khăn ẩm để vệ sinh mặt trước của thiết bị và bảng điều khiển; chỉ cần sử dụng một ít nước và nước vệ sinh là đủ. Tuyệt đối không được dùng miếng xốp có mặt nhám hoặc chất tẩy rửa có tính ăn mòn vì nó có thể làm xước những bề mặt.
- Thiết bị bằng thép không gỉ: Để tránh ăn mòn, tuyệt đối không được dùng miếng xốp hay lau chùi nhiều lần trước lần sử dụng đầu tiên.

Chăm sóc thiết bị (Machine Care)*

Machine Care được thiết lập chương trình phù hợp với chất tẩy rửa của thiết bị. Những đồ cặn bã như dầu mỡ, và cặn vôi là nguyên nhân làm cho máy rửa bát của bạn gặp trục trặc. Để tránh những lỗi như thế này và ngăn chặn sự hình thành mùi, chúng tôi khuyên nên lau chùi máy rửa bát thường xuyên.

*Chỉ cần đèn hiển thị Machine Care phát sáng trên bảng điều khiển, hoặc bạn được khuyên làm như thế ở màn hình hiển thị phía trước, khởi động chương trình làm sạch máy mà không có bát đĩa. Sau đó bạn khởi động Machine Care thì màn hình hiển thị ở bảng điều khiển sẽ tắt.

Nếu máy rửa bát của bạn không có chức năng nhắc nhở, xem hướng dẫn sử dụng để sử dụng chất tẩy rửa cho máy rửa bát.

Muối đặc biệt và nước trợ xả.

Nạp muối và/hoặc nước trợ xả ngay sau khi các chỉ số trên và sáng đèn hoặc có nhắc nhở trên màn hình hiển thị.

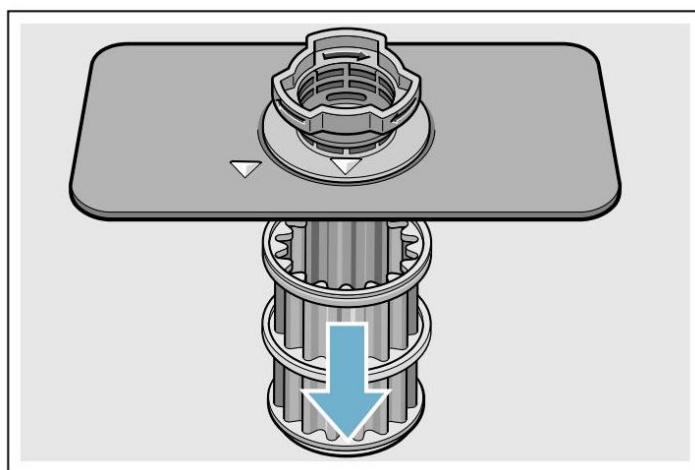
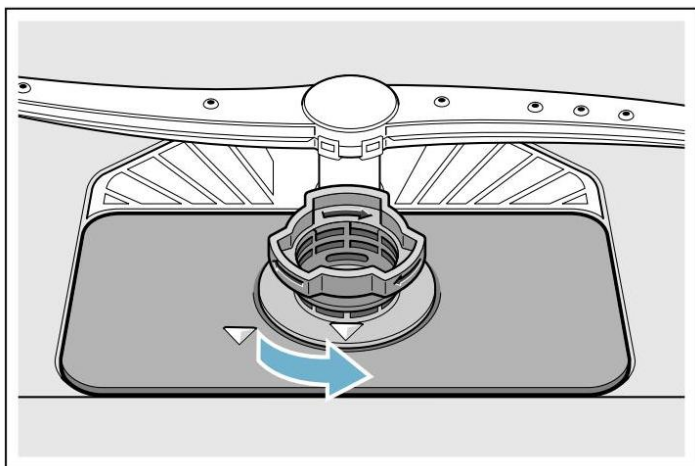
* Tùy theo tính năng từng máy rửa bát.

Bộ lọc

Bộ lọc dùng để ngăn các vật lạ kích thước lớn trong nước xả rửa không rơi vào đường ống bơm nước. Những vật lạ này đôi khi làm tắc nghẽn bộ lọc.

Hệ thống lọc bao gồm:

- Một bộ lọc thô
 - Một lọc mịn phẳng nhẵn
 - Một lọc nhỏ
1. Sau mỗi lần rửa, kiểm tra xem bộ lọc có bị kẹt vật lạ hay không.
 2. Tháo ống lọc theo hình minh họa và đưa hệ thống lọc ra ngoài.

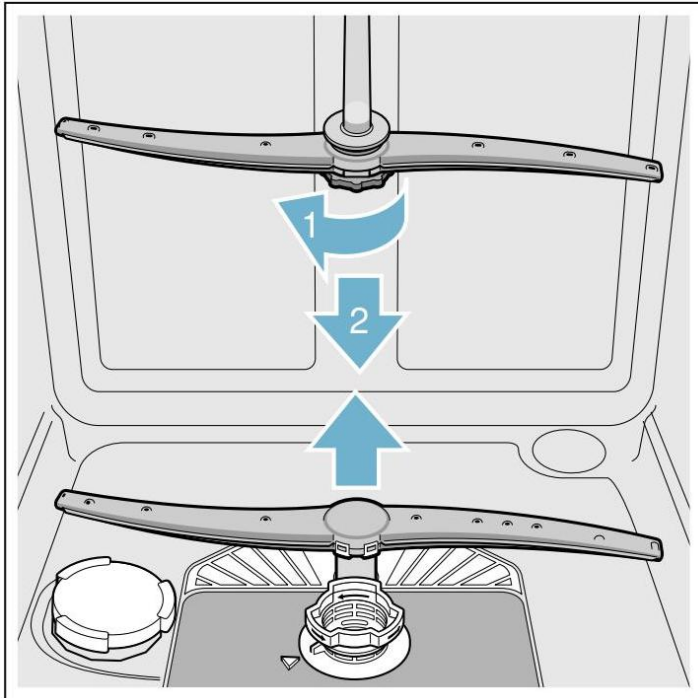


3. Rửa sạch những chất còn bám lại dưới vòi nước chảy.
4. Lắp lại hệ thống lọc theo trình tự các bước ngược lại khi tháo ra sao cho đầu mũi tên đối xứng với nhau trước khi đóng hệ thống lọc lại.

Các cánh tay phun

Cặn vôi và chất ô nhiễm có trong nước rửa có thể gây cản trở vòi phun và vòng bi trên các cánh tay phun **23** và **25**.

1. Kiểm tra các lỗ phun nước trên cánh tay phun xem có bị tắc không.
2. Tháo cánh tay phun trên **23** (1) và dưới **25** (2) ra. Xem hình ảnh:



3. Vệ sinh sạch các cánh tay bơm dưới vòi nước chảy.
4. Gắn lại các cánh tay bơm vào đúng vị trí.



CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH XỬ LÝ

Kinh nghiệm cho thấy rằng bạn hoàn toàn có thể tự khắc phục được các sự cố xảy ra khi vận hành máy. Mục này sẽ cung cấp cho bạn nguyên nhân của các sự cố và biện pháp khắc phục.

Lưu ý: Nếu máy dừng trong khi đang hoạt động hoặc không khởi động được hãy hủy chương trình và cài đặt lại từ đầu (Reset). -> ở phần “Hoạt động của thiết bị” tại **trang 30**.



Cảnh báo!

Mọi sửa chữa phải được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật. Phải sử dụng các phụ tùng chính hãng để thay thế khi chúng bị hỏng. Nếu không đó sẽ là nguyên nhân làm cho sản phẩm bị hư hại và gây nguy hiểm cho người dùng

Thông báo lỗi

Sửa chữa hoặc sử dụng các phụ tùng không chính hãng có thể là nguyên nhân gây ra thiệt hại và nguy hiểm cho người sử dụng!

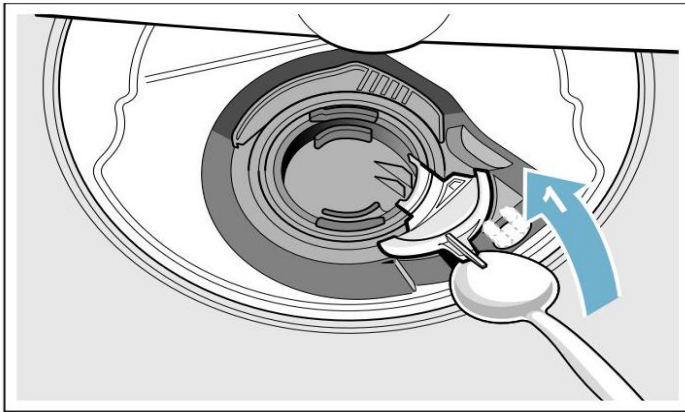
Luôn ghi nhớ rằng việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi các kỹ thuật viên được đào tạo. Nếu cần thay thế linh kiện, nên sử dụng hàng chính hãng.

Bơm nước thải

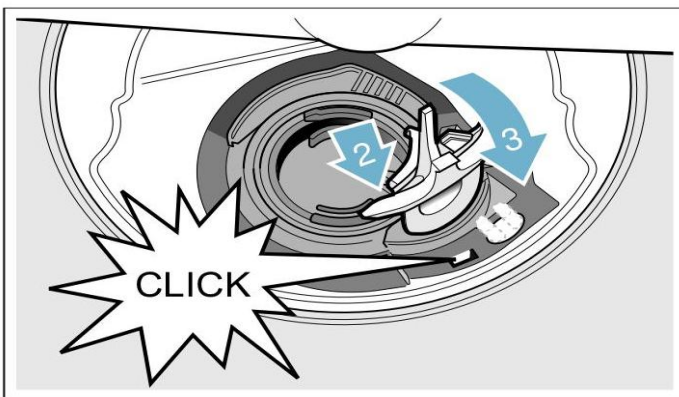
Cặn thực phẩm còn sót lại trong máy không được giữ trong bộ lọc có thể làm kẹt máy bơm nước thải. Khi đó nước rửa sẽ ở trên bộ lọc. Cần thận khi làm vệ sinh máy bơm nước thải để tránh bị thương do mảnh thủy tinh hay đồ sắc nhọn.

Trong trường hợp này bạn nên thực hiện các bước sau:

1. Ngắt nguồn điện vào máy
2. Tháo rổ đựng phía trên [22] và rổ đựng phía dưới [29] ra ngoài.
3. Tháo bộ lọc [27] ra.
4. Múc nước ra hay sử dụng vật gì có thể hút nước như bọt biển nếu cần.
5. Dùng thìa cạy nắp đáy của bơm lên cho đến khi nghe tiếng click (như minh họa trong hình vẽ), sau đó nắm cái vành của nó kéo hướng lên trên cho đến khi nó bật lại thì kéo nó ra phía trước (1). Tháo vỏ hoàn toàn.



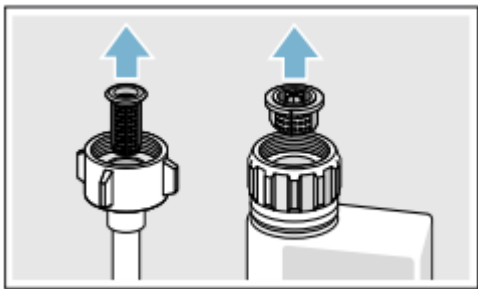
6. Kiểm tra khoang bên trong và loại bỏ các vật lạ.
7. Đặt nắp trở vào vị trí (2), nhấn xuống cho đóng khít lại (3).

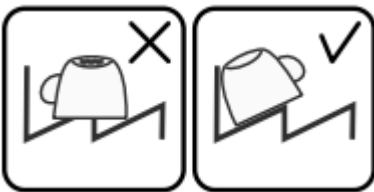


8. Gắn bộ lọc vào
9. Đặt lại rổ đựng.

Bảng lỗi

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
“Check water supply” (Kiểm tra ống dẫn nước) màn hình hiển thị sáng	Ống dẫn nước bị gấp	Kiểm tra việc lắp đặt ống dẫn nước.
	Van nước bị khóa	Bật khóa nước
	Ống dẫn nước bị tắc hoặc có cặn vôi	Mở khóa nước, tốc độ dòng chảy phải đạt tối thiểu 10 lit/phút
	Bộ lọc cung cấp nước bị chặn	Tắt máy, rút dây nguồn, khóa nước, tháo bộ phận kết nối nước.

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
		 Làm sạch ống dẫn nước. Lắp lại bộ phận kết nối nước, kiểm tra sự rò rỉ sau đó khởi động lại máy
Dấu hiệu báo lỗi E:07 sáng	Mở cửa (bên phải bên trong của thiết bị)	Sắp xếp đồ dùng để khi mở cửa không bị cản trở.
Dấu hiệu báo lỗi E: 12 sáng	Bộ phận làm nóng bị cháy hoặc bị bẩn	Làm sạch thiết bị bằng máy rửa bát hoặc chất làm sạch. Vận hành máy rửa bát bằng hệ thống làm mềm nước và kiểm tra các thiết lập “ Hệ thống làm mềm nước/ muối đặc biệt trên trang 11
Dấu hiệu báo lỗi E: 14 sáng	Hệ thống kích hoạt bảo vệ nước	Tắt máy. Gọi cho dịch vụ khách hàng và đề cập đến mã lỗi
Dấu hiệu báo lỗi E: 15 sáng		
Dấu hiệu báo lỗi E: 16 sáng	Dòng nước vào không thay đổi	
Dấu hiệu báo lỗi E:22 sáng	Bộ lọc 27 bị bẩn hoặc bị khóa	Làm sạch bộ lọc “Bộ lọc” trang 36
Dấu hiệu báo lỗi E:24 sáng	Ống dẫn nước thải bị kẹt hoặc bị chặn	Kiểm tra lại ống dẫn nước, bỏ đi các tàn dư còn sót lại
	Ống dẫn nước thải chưa được mở	Kiểm tra ống dẫn nước đã được mở hay chưa
	Nắp trên của máy bơm nước thải bị lỏng	Lắp lại cho đúng -> “ Máy bơm nước thải” ở trang 38
Dấu hiệu báo lỗi E:25 sáng	Máy bơm nước thải bị kẹt hoặc nắp đậy được lắp không đúng	Vệ sinh máy bơm và lắp lại cho đúng -> “ Máy bơm nước thải” ở trang 38
Dấu hiệu báo lỗi E:27 sáng	Nguồn điện áp quá thấp	Không phải là lỗi của thiết bị, hãy kiểm tra điện áp và kiểm tra lắp đặt điện
Dấu hiệu báo lỗi trên màn hình hiển thị E:01 to E:30	Có thể xảy ra lỗi kỹ thuật	Tắt thiết bị bằng công tắc ON/OFF nút 1 . Sau một thời gian ngắn khởi động lại thiết bị vẫn lắp lại thì khóa nước, rút phích cắm và gọi tới bộ phận dịch vụ hỗ trợ khách hàng.
L hoặc H xuất hiện trên màn hình hiển	Không phải lỗi	Xem Turbospeed 20m trong phần “tổng quan về các chương trình” *

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
thị kỹ thuật số 4 *		
Đèn báo chỉ dẫn nạp lại mức muối 11 và nước trợ xả 9 sáng	Không có nước trợ xả Không có muối. Bộ cảm biến không nhận muối dạng viên	Đóng cửa lại Đổ muối mới vào máy Sử dụng muối tái sinh khác
Đèn báo chỉ dẫn nạp lại mức muối 11 và nước trợ xả 9 không sáng	Chỉ báo nạp đã tắt Vẫn có đủ lượng muối / nước trợ xả để sử dụng	Kích hoạt/hủy bỏ chức năng (Xem “Hệ thống làm mềm nước/ Muối đặc biệt trang 11) Kiểm tra lại mức muối và nước trợ xả trong máy
Nước vẫn còn trong máy tại cuối chương trình rửa	Hệ thống lọc hoặc vùng bên dưới bộ lọc 27 bị tắc Chương trình vẫn chưa kết thúc.	Làm sạch bộ lọc và vùng bên dưới Chờ cho đến khi chương trình kết thúc hoặc thiết lập lại.
Bát đĩa không khô	Không có hoặc quá ít nước trợ xả trong hộp chứa	Bổ sung thêm
	Chương trình rửa không gồm chức năng sấy khô	Hãy chọn chương trình với tính năng sấy khô -> “Tổng quan các chương trình” trên trang 27
	Nước đọng lại ở những chỗ trống của đồ dùng	Sắp xếp bát đĩa ở một vị trí nghiêng, sắp xếp bát đĩa bị ảnh hưởng dọc càng tốt. 
	Dùng chất tẩy rửa tổng hợp có hiệu suất sấy khô thấp	Sử dụng chất tẩy tổng hợp với hiệu suất sấy khô cao hơn. Sử dụng nước trợ xả cũng làm tăng hiệu quả sấy khô
	Chức năng sấy chuyên sâu không được kích hoạt	Kích hoạt chức năng sấy chuyên sâu -> “ Vận hành thiết bị” trên trang 30
	Lấy đồ ra quá sớm hoặc chương trình sấy vẫn chưa kết thúc	Đợi cho đến khi chương trình kết thúc hoặc đợi đến 30 phút sau khi chương trình kết thúc rồi mới lấy đồ ra khỏi máy
	Sử dụng Nước trợ xả tiết kiệm có hiệu quả sấy khô thấp	Sử dụng đúng nước trợ xả. Các sản phẩm sinh thái có thể có hiệu quả nhưng hạn chế.
	Cửa không tự động mở khi chương trình Eco 50*. Khe hở ở cửa không được đóng đúng cách	Đóng lại cửa đúng với sự trợ giúp của hướng dẫn sử dụng lắp đặt để khe hở của cửa ít nhất là 70mm-100mm
Đồ dùng bằng nhựa không khô.	Do đặc tính của nhựa	Đồ nhựa có mức độ giữ nhiệt thấp và do đó cũng được làm khô nhanh hơn

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Dụng cụ dao, kéo không khô	Dao kéo được xếp không đúng cách trong rổ rửa	Xếp riêng rẽ nếu có thể để tránh va chạm
	Dao kéo không được xếp đúng trong khay đựng	Xếp đúng và xếp tách nhau nếu có thể
Bên trong máy vẫn ướt khi chương trình đã kết thúc	Không phải lỗi thiết bị	Theo nguyên tắc “Làm khô ngưng tụ” các giọt nước được kích thích về mặt vật lý và cần thiết trong hộp chứa. Các giọt nước sẽ ngưng tụ và thoát ra ngoài qua đường ống thoát nước
Đồ ăn còn sót lại trên đồ dùng	Các đồ dùng được xếp quá chặt, rổ rửa bị quá tải	Xếp các đồ dùng phù hợp với dung tích rổ chứa để các cánh tay phun tiếp xúc được hết bề mặt của chúng.
	Vòng quay của cánh tay phun bị cản trở	Sắp xếp đồ dùng sao cho không cản trở vòng quay của các cánh tay phun
	Các vòi phun trên cánh tay phun bị tắc	Làm sạch các vòi phun trên cánh tay phun - > “Vệ sinh và bảo trì” ở trang 35
	Bộ lọc [27] bị bẩn	Vệ sinh bộ lọc sạch sẽ - > “Vệ sinh và bảo trì” ở trang 35
	Bộ lọc [27] được lắp không đúng/ không hoạt động	Lắp đặt cho đúng
	Chương trình rửa yếu	Chọn một chương trình rửa mạnh hơn – Tăng độ nhạy bén của cảm biến
	Đồ dùng được rửa trước quá mạnh, vì thế trình tự các bước sau yếu hơn nên các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần tráng trước mà chỉ cần bỏ đi các mảnh đồ ăn lớn còn sót trên đồ dùng Tăng độ nhạy bén của cảm biến Nên sử dụng chương trình Eco 50 hoặc chương trình rửa chuyên sâu
	Đặt đồ dùng cao trong góc hẹp sẽ không được làm sạch hoàn toàn	Không đặt quá nghiêng hay đặt ở khu vực góc
	Rổ cao nhất [22] tại vị trí bên phải và trái của rổ trên không cùng chiều cao	Đặt hai bên có cùng chiều cao
Đồ ăn còn sót lại trên bát đĩa khi chức năng tạm dừng được sử dụng*	Thêm bát đĩa vào quá muộn	Chỉ ngưng chương trình rửa trong khoảng thời gian ban đầu để thêm nhiều bát đĩa
Dư lượng chất tẩy rửa	Hộp đựng chất tẩy rửa [31] bị chặn bởi các đồ dùng vì thế nó không mở được hoàn toàn	Đảm bảo đồ dùng không gây cản trở đến hộp đựng chất tẩy rửa [24] -> “Trên giỏ” ở trang 16 Không đặt các đồ dùng hay chất khử mùi trong khay chứa chất tẩy dạng viên
	Hộp đựng chất tẩy rửa [31] bị chặn bởi viên tẩy rửa	Viên tẩy rửa phải được đặt phẳng theo phương thẳng đứng

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
	Sử dụng viên tẩy rửa với chương trình rửa nhanh và ngắn. Thời gian tan của chất tẩy rửa không đạt được trong chương trình ngắn đã chọn	Thời gian tan của chất tẩy rửa qua dài cho chương trình nhanh hoặc ngắn. Sử dụng chất tẩy rửa dạng bột hoặc chọn chương trình rửa chuyên sâu
	Hiệu suất rửa và làm tan viên tẩy bị giảm sau một thời gian lưu trữ dài hoặc chất tẩy rửa bị vón cục	Thay đổi chất tẩy rửa
Nước đọng trên đồ dùng bằng nhựa	Các giọt nước hình thành trên bề mặt đồ dùng là không tránh được. Sau khi khô, nước sẽ theo ống dẫn thoát ra ngoài.	Sử dụng chương trình rửa chuyên sâu (thay đổi nước nhiều hơn). Xếp nghiêng các đồ dùng Dùng nước trợ xả Nếu cần thiết tăng cường muối làm mềm nước.
Lớp phủ bên trong hoặc trên cửa	Các chất tẩy rửa bị bám lại mà không thường xuyên được loại bỏ bằng hóa chất	Thay đổi hãng sản xuất chất tẩy rửa, lau sạch máy bằng theo cách thủ công
	Nếu có lớp phủ “màu trắng” bên trong sàn máy cho biết hệ thống làm mềm nước chưa đủ mạnh	Tăng mức làm mềm nước và thay đổi chất tẩy rửa nếu cần thiết
	Hộp đựng muối 26 không được đóng	Đóng hộp đựng muối lại
	Đối với kính: sự ăn mòn của lớp thủy tinh ban đầu chỉ có thể bị xóa sạch	Xem phần “Thủy tinh và thiệt hại vật dụng -> ở trang 15
Lớp phủ cứng đầu hay cặn vôi bám trên đồ đạc, khoang chứa hoặc cửa	Các chất tẩy rửa bị bám lại. Những chất tẩy rửa này không thường xuyên được loại bỏ bằng hóa chất (máy rửa bát...)	Thay đổi loại chất tẩy rửa Làm sạch thiết bị
	Mức làm mềm nước không đúng hoặc độ cứng nước lớn hơn 8.9 mmol/lit	Thiết lập hệ thống làm mềm nước theo hướng dẫn sử dụng
	Chất tẩy rửa 3 trong 1 hoặc chất tẩy rửa tiết kiệm không đủ mạnh	Thiết lập hệ thống làm mềm nước theo hướng dẫn sử dụng hoặc sử dụng chất tẩy rửa riêng biệt gồm: chất tẩy, muối và nước trợ xả
	Liều lượng chất tẩy rửa	Tăng liều lượng hoặc thay đổi chất tẩy rửa
	Chương trình rửa quá yếu	Chọn thêm một chương trình rửa chuyên sâu
Nước trà hoặc son môi đóng cặn trên đồ dùng	Nhiệt độ rửa quá thấp	Chọn chương trình rửa với nhiệt độ cao hơn
	Chất tẩy rửa quá ít hoặc không đúng chủng loại	Sử dụng đúng chất tẩy rửa và liều lượng

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
	Đồ dùng được tráng trước quá mạnh, vì thế các bước tiếp theo hoạt động yếu hơn nên các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần tráng trước đồ dùng mà chỉ cần bỏ đi những mảnh thừa đồ ăn lớn Tăng sự nhạy bén của cảm biến Nên sử dụng chương trình Eco 50*
Màu (màu xanh, vàng, nâu) khó loại bỏ màu phủ bên trong máy hoặc trên các đồ dùng bằng thép không gỉ	Lớp phủ được hình thành bao gồm các thành phần từ rau như cải, cần tây, khoai tây, mì... hoặc từ nước máy như man gan	Có thể loại bỏ từng phần bằng máy hoặc thủ công vì lớp phủ hoàn toàn vô hại
	Lớp phủ được hình thành bởi thành phần kim loại trên các đồ dùng bằng bạc hay nhôm	Có thể loại bỏ từng phần bằng máy hoặc thủ công
Màu (màu vàng, cam, nâu) dễ loại bỏ màu phủ bên trong (chủ yếu là trên sàn máy)	Lớp phủ được hình thành bao gồm các thành phần từ đồ ăn còn sót và các chất từ nước máy (đá vôi), “xà phòng”.	Kiểm tra chức năng làm mềm nước hoặc sử dụng viên tẩy rửa, kích hoạt hệ thống làm mềm nước.
Đổi màu của các phần nhựa bên trong thiết bị	Các bộ phận bằng nhựa bên trong thiết bị có thể bị đổi màu trong suốt thời gian sử dụng máy rửa bát	Đổi màu là bình thường và sẽ không làm giảm chức năng của máy rửa bát.
Bát, đĩa bằng nhựa bị đổi màu	Nhiệt độ rửa quá thấp	Chọn chương trình rửa với nhiệt độ cao hơn
	Bát đĩa được rửa trước quá mạnh nên các bước tiếp theo hoạt động yếu hơn vì vậy các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần rửa trước chỉ cần bỏ đi những mảnh vụn đồ ăn lớn Tăng sự nhạy bén của cảm biến Nên rửa ở chương trình Eco 50*
Các vết ánh kim xuất hiện trên đồ dùng bằng kính hay dao kéo	Quá nhiều nước trợ xả	Cài đặt lại lượng nước trợ xả thấp hơn
	Không hỗ trợ dung dịch nước trợ xả hoặc cài đặt quá thấp	Thêm dung dịch rửa và kiểm tra liều lượng (đề nghị thiết lập 4-5).
	Dư lượng chất tẩy rửa sau khi quá trình rửa kết thúc. Nắp hộp đựng chất tẩy rửa bị chặn bởi các đồ dùng (nắp không mở hoàn toàn)	Xếp đồ dùng đúng cách để không cản trở đến hộp đựng nước trợ xả Không đặt đồ dùng hay bộ khử mùi vào trong khay đựng viên rửa
	Đồ dùng được rửa trước quá mạnh nên các bước tiếp theo hoạt động yếu hơn vì vậy các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần rửa trước chỉ cần bỏ đi những mảnh vụn đồ ăn lớn Tăng độ nhạy bén của cảm biến Nên rửa ở chương trình Eco 50*
Đồ thủy tinh bị đục	Đồ thủy tinh đó không phù hợp để rửa trong máy rửa bát	Sử dụng đồ thủy tinh phù hợp để rửa trong máy rửa bát Sử dụng chương trình rửa ở nhiệt độ thấp

BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
		Đặt chức năng làm mềm nước Sử dụng chất tẩy rửa có thành phần bảo vệ đồ thủy tinh
Các đốm rỉ trên dao kéo	Các loại dao kéo không tốt đặc biệt lưỡi dao thường bị ảnh hưởng nhất	Sử dụng dao kéo có khả năng chống ăn mòn
	Lưỡi dao sẽ bị rỉ nếu rửa cùng các đồ dùng bị rỉ (chảo, giỏ đồ dùng bị hỏng...)	Không rửa cùng các đồ dùng bị gỉ
	Nồng độ muối trong nước rửa quá cao do hộp đựng muối không đóng chặt hoặc muối bị tràn ra trong khi nạp thêm muối vào máy.	Vặn chặt hộp chứa muối hoặc bỏ lượng muối thừa đi
Thiết bị không bật hoặc vận hành được	Trục trục	Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Rút phích cắm hoặc tắt cầu chì. Chờ ít nhất 5 giây sau đó kết nối thiết bị với nguồn điện.
Thiết bị không khởi động	Cầu chì bị ngắt	Kiểm tra cầu chì
	Dây điện chưa được cắm	Kết nối dây nguồn, kiểm tra ổ cắm
	Cửa máy đóng không đúng	Đóng lại cửa
	Chức năng tạm dừng được kích hoạt *	Nhấn nút bắt đầu 6 *
Chương trình tự động khởi động	Bạn đã không đợi cho đến khi chương trình kết thúc	Thực hiện cài đặt lại chương trình
Cửa không mở tự động khi chương trình Eco 50* kết thúc	Chương trình sấy khô Eco bị ngừng kích hoạt	Kích hoạt chương trình sấy khô Eco (Vận hành thiết bị tại trang 30)
	Nút bấm khóa/khóa trẻ em được kích hoạt*	Ngừng kích hoạt nút bấm khóa/khóa trẻ em* (Nút bấm khóa tại trang 6)
	Chương trình Eco 50* không được lựa chọn	Lựa chọn chương trình Eco 50*
	Chức năng thêm đã được chọn	Bỏ chọn chức năng thêm
	Chương trình sấy khô tăng cường bật	Tắt chương trình sấy khô tăng cường
	Cửa không được cài đặt đúng	Cài đặt cửa đúng với sự giúp đỡ của hướng dẫn cài đặt để cửa hở ít nhất khoảng 70mm – 100mm
	Cửa và đệm làm kín cửa bẩn bị bẩn	Lau cửa và đệm làm kín cửa với một miếng vải ướt và một ít nước rửa

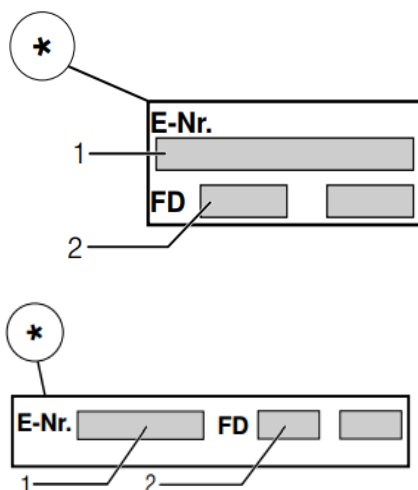
BỘT RỬA BÁT SINH HỌC SATOS – SẠCH CHO BÁT, TỐT CHO SỨC KHỎE

Lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
	Ốc vít sai thường dẫn đến cửa hở. Nếu ốc vít quá dài sẽ bị xiết vít vào bên trong, chúng có thể làm chức năng sấy khô Eco ngừng hoạt động.	Đề bắt vít vào khe hở của cửa, sử dụng ốc vít có kích cỡ to nhất là Ø 4X30 (bao gồm cả đóng gói sản phẩm, xem hướng dẫn cài đặt)
	Tắt chức năng sấy khô Eco an toàn. Lỗi kỹ thuật có thể xảy ra.	Gọi trung tâm hỗ trợ bán hàng
Khó mở cửa	Chức năng khóa trẻ em đã kích hoạt	Tắt chức năng khóa trẻ em
Không thể đóng cửa	Khóa cửa đã kích hoạt	Đóng mạnh cửa
	Do lắp đặt không đúng	Kiểm tra lại quá trình lắp đặt máy
Không thể đóng nắp hộp đựng chất tẩy rửa	Nắp bị dính bởi chất tẩy còn dư	Loại bỏ chất tẩy còn dư đi
Chất tẩy rửa còn dư trong hộp chứa 31 hoặc trong khay chứa dạng viên 24	Các cánh tay phun bị chặn bởi đồ dùng vì vậy chất tẩy rửa không được loại bỏ hết	Đảm bảo vòng quay của các cánh tay phun không bị cản trở
	Hộp chứa bị ẩm khi đổ thêm chất tẩy rửa	Chỉ đổ chất tẩy rửa vào hộp khi nó khô
Thiết bị dừng lại trong chương trình hoặc chương trình bị gián đoạn	Cửa đóng không kín	Đóng lại cửa
	Máy ép trên cùng với cửa và ngăn không cho cửa đóng kín	Kiểm tra xem bảng điều khiển phía sau có đang được nhấn vào. Ví dụ: Ổ cắm hoặc ống hoặc bộ phận giữ ống không được gỡ bỏ.
	Nguồn điện/nguồn cung cấp nước bị gián đoạn.	Khôi phục nguồn điện hoặc nguồn cung cấp nước
Tiếng ồn	Cách lắp đặt đường nước đã làm ảnh hưởng đến chức năng của thiết bị.	Không có biện pháp khắc phục nào có thể.
Tiếng lạch cạch hoặc tiếng ồn	Cánh tay phun gõ vào các đồ dùng đặt không đúng vị trí	Xếp đồ dùng đúng vị trí
	Rửa số lượng đồ ít	Rửa nhiều đồ hơn hoặc xếp đồ đều toàn bộ trong máy
	Tải trọng thấp, vòi phun nước trực tiếp vào bồn rửa	Nạp thiết bị bằng nhiều đồ dùng hơn hoặc phân chia dụng cụ đồng đều hơn trong máy rửa chén.
Hình thành bọt bất thường	Nước rửa tay có trong hộp nước trợ xả	Bổ sung ngay nước trợ xả
	Nước trợ xả bị tràn ra ngoài	Lau sạch bằng miếng vải ẩm



DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Nếu bạn không thể khắc phục lỗi, vui lòng liên hệ với dịch vụ chăm sóc khách hàng của chúng tôi. Chúng tôi sẽ luôn tìm ra những giải pháp thích hợp để tránh các chuyến thăm không cần thiết của các kỹ sư. Thông tin liên lạc về dịch vụ khách hàng, bạn có thể được tìm thấy ở mặt sau của hướng dẫn sử dụng hoặc trên danh sách dịch vụ khách hàng kèm theo. Khi gọi, xin ghi số thiết bị (E-Nr. = 1) và số sản xuất (FD = 2) có thể tìm thấy trên bảng đánh giá **33** trên cửa máy.



Tin tưởng vào chuyên môn của nhà sản xuất và liên hệ với chúng tôi để được trợ giúp. Do đó, bạn có thể chắc chắn rằng việc sửa chữa được thực hiện bởi kỹ thuật viên đã được đào tạo.



LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI

Máy rửa bát phải được kết nối đúng nếu không nó sẽ không hoạt động đúng chức năng. Các thông số kỹ thuật bên trong và bên ngoài cũng như nguồn điện phải đúng theo tóm tắt dưới đây hoặc trong hướng dẫn lắp đặt.

Trình tự lắp đặt thiết bị như sau:

1. Kiểm tra sản phẩm trước khi lắp đặt
2. Lắp đặt sản phẩm
3. Kết nối ống dẫn nước thải
4. Kết nối ống dẫn nước vào
5. Kết nối điện

Nội dung

Nếu bạn có khiếu nại hãy liên hệ với đại lý mà bạn đã mua thiết bị và dịch vụ chăm sóc khách hàng của chúng tôi.

- Máy rửa bát
- Hướng dẫn sử dụng
- Hướng dẫn cài đặt
- Hướng dẫn tham khảo nhanh *

- Bảo hành *
- Dụng cụ lắp đặt
- Tấm bảo vệ hơi nước *
- Tấm phủ cao su
- Dây nguồn

* Tùy thuộc vào tính năng của máy rửa bát

Hướng dẫn an toàn

Vui lòng làm theo các hướng dẫn về an toàn trong mục -> Cài đặt ở trang 4

Giao hàng

Máy rửa bát của bạn được kiểm tra kỹ lưỡng tại nơi sản xuất để đảm bảo nó hoạt động tốt. Điều này có thể gây ra vết ố nước nhỏ. Chúng sẽ biến mất sau chu kỳ rửa đầu tiên.

Thông số kỹ thuật

- Trọng lượng tối đa: 60 kg
- Hiệu điện thế 220 – 240 V, tần số 50 Hz hoặc 60 Hz
- Công suất nguồn: 2000 – 2400 kW
- Cường độ dòng điện: 10 – 16 A (UK là 13 A)
- Năng lượng đầu vào: Tắt (Po)* – 0,50 W; không tắt (Pl)*: 50 W
Theo quy định (EU): 1016/2010 và 1059/2010
Các chức năng bổ sung và cài đặt có thể làm tăng công suất
- Áp lực nước Tối thiểu là 0.05 MPa (0.5 bar), tối đa là 1 MPa (10 bar). Ở một mức áp suất cao hơn sử dụng van phía trước để giảm áp suất
- Tốc độ dòng chảy: Tối thiểu 10 lít/ phút
- Nhiệt độ của nước: Nước lạnh, nước nóng và nhiệt độ tối đa là 60 độ C
- Dung lượng: 12 -15 bộ (phụ thuộc vào tính năng của từng loại máy rửa chén của bạn)

Cài đặt

Các kích thước cần cài đặt có thể được tìm thấy trong các hướng dẫn cài đặt. Sản phẩm có chân đế để thân máy không tiếp xúc với sàn nhà, đảm bảo tính an toàn khi sử dụng.

- Đặt sản phẩm ở nơi bằng phẳng, có thể vít vào tường hay đặt dưới kệ bếp để máy vận hành ổn định, không lật đổ
- Có thể đặt sản phẩm trong bếp giữa các bức tường bằng gỗ hoặc nhựa

Kết nối ống thoát nước

1. Trình tự công việc yêu cầu có thể được tìm thấy trong hướng dẫn cài đặt. Nếu được yêu cầu lắp ống chuyển nước có kết nối hệ thống thoát nước.
2. Nối ống dẫn nước thải đến ống thoát nước với các phụ tùng đi kèm. Đảm bảo ống dẫn nước không bị gấp khúc, bị bẹp hoặc bị vặn. Không được đặt tấm chắn trong đường ống dẫn nước thải để tránh nước bị chảy ngược lại.

Kết nối với ống dẫn nước

1. Nối ống dẫn nước vào với vòi nước theo đúng hướng dẫn lắp đặt. Vặn chặt điểm nối với phụ tùng đi kèm, đảm bảo ống dẫn không bị gấp, bẹp hay bị vặn. Khi thay thế sản phẩm luôn phải sử dụng ống dẫn nước mới.

2. Khi thay thiết bị, luôn sử dụng ống cấp nước mới.

Áp lực nước: Tối thiểu là 0.05 MPa (0.5 bar), tối đa là 1 MPa (10 bar). Ở một mức áp suất cao hơn sử dụng van phía trước để giảm áp suất

Tốc độ dòng chảy: Tối thiểu 10 lít/ phút

Nhiệt độ của nước: Nước lạnh, nước nóng và nhiệt độ tối đa là 60 độ C

Kết nối nước nóng *

* Tùy thuộc vào tính năng của máy rửa bát

Máy rửa bát có thể được kết nối với nước lạnh hoặc nước nóng tối đa 60 ° C. Kết nối với nguồn nước nóng và khuyến cáo nếu nước nóng được cung cấp bằng các phương tiện có ích mạnh mẽ. Ví dụ: Hệ thống làm nóng bằng năng lượng mặt trời với dòng lưu thông, điều này sẽ tiết kiệm năng lượng và thời gian. Cài đặt “nước nóng” cho phép bạn điều chỉnh máy rửa bát một cách tối ưu để vận hành.

Nhiệt độ nước ít nhất 40 ° C và không quá 60 ° C, không nên kết nối thiết bị với nước nóng nếu nước được cung cấp từ nồi hơi điện.

Thay đổi cài đặt

1. Bật công tắc ON/OFF .
2. Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** trong 3 giây
Giá trị **H:0**...và **set** hiện trên màn hình hiển thị .
3. Nhấn nút **setup 3 sec.** nhiều lần cho đến khi giá trị cài đặt mặc định của nhà máy **A:00** hiện lên trên màn hình hiển thị .
4. Điều chỉnh giá trị bằng cách sử dụng phím + và - .
5. Nhấn và giữ phím **setup 3 sec.** khoảng 3 giây

Thiết lập vừa chọn đã được lưu.

Kết nối điện

- Chỉ kết nối thiết bị với dòng điện từ 220 V đến 240 V và 50 Hz hoặc 60 Hz thông qua một ổ cắm được cài đặt đúng với dây dẫn đất bảo vệ. Xem bảng thông số kỹ thuật .
- Ổ cắm phải ở gần thiết bị và lắp đặt sao cho thuận tiện nhất. Nếu ổ cắm không được tiếp cận tự do phải lắp một bộ tách ngõ ly hợp với khe tiếp xúc ít nhất 3 mm phía bên lắp đặt để đáp ứng các hướng dẫn an toàn.
- Sự kết nối chỉ có thể được sửa đổi bởi các kỹ thuật viên.
- Một phần dây điện mở rộng có thể được mua từ dịch vụ khách hàng.
- Chỉ sử dụng một bộ phận ngắt dòng điện còn lại có biểu tượng . Chỉ có phần mở rộng này đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.
- Thiết bị này có chức năng tiết kiệm nước. Xin lưu ý chức năng này chỉ hoạt động khi nguồn điện được kết nối.

Vắt bỏ thiết bị

Quan sát trình tự các bước làm việc sau đây:

1. Ngắt thiết bị khỏi nguồn điện.
2. Tắt vòi nước.
3. Tháo nước thải và kết nối với nguồn nước sạch
4. Tháo ốc vít cho bộ phận bên trong thiết bị
5. Nếu lắp tháo tấm nền
6. Kéo ra khỏi thiết bị cẩn thận kéo đường ống phía sau

Vận chuyển

Các bộ phận tháo rời của máy rửa bát đảm bảo an toàn

1. Bật vòi nước
2. Bật công tắc ON/OFF .
3. Chọn chương trình với nhiệt độ cao nhất. Thời gian ước tính của chương trình được chỉ ra trên cửa sổ hiển thị ở phía trên cùng
4. Nhấn nút START (bắt đầu). Chương trình bắt đầu.
5. Sau khoảng 4 phút thì lặp lại nhấn nút START đến khi **00h:01m** hiện ra trên màn hình hiển thị , sau khoảng 1 phút thì màn hình hiển thị hiện ra **00h:00m**.
6. Tắt công tắc ON / OFF
7. Tắt vòi nước, ngắt kết nối vòi cung cấp và thoát nước.

Lưu ý: Chỉ vận chuyển thiết bị ngay thẳng, điều này ngăn ngừa nước sót lại từ việc từ việc điều khiển máy và làm hư hại các chuỗi chương trình.

Bảo vệ thiết bị khỏi tình trạng ẩm ướt

Nếu thiết bị đặt ở những nơi ẩm mốc (ví dụ như nhà nghỉ dưỡng), thì không để bất cứ thứ gì bên trong thiết bị (xem phần Vận chuyển).